Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

GIẤY PHÉP NHƯỜI ĐƯỢC LÀ BỔ THỨ 2764

MỖI SỐ 1 $ 03

DEPOT LÉGAL INDOCHINE N° 483

NHẬT BÁO BẰNG CHỮ QUỐC NGỮ

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng
Các tỉnh và Ai-lao	6 $ 00	3 $ 20	1 $ 65	0 $ 60
Các công-sở	»	3 $ 00	1 $ 50	0 $ 50
Ngoại quốc	12 $ 00	6 $ 00	3 $ 00	1 $ 00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : T. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHAN-HUY-LUC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Des insérées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m 065 de large.

1re page
Une seule insertion. . . . 0 , 80 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 18 le c/m

Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

DƯ LUẬN

Mấy hạng người khổ-sở

Phàm vật ở trên đời, vật nào cũng chia ra nhiều hạng, hạng nhất, hạng nhì, hạng ba, như thóc gạo, cái xe, cái áo, cái nhà, cái niêu, vân vân, vậy thì những điều thuộc về tinh-thần, như sung-sướng, khổ sở cũng phải chia ra từng hạng khác nhau.

Sự sung sướng làm cho người dễ chịu, vui lòng hả dạ, không cần bàn tán làm gì, còn như sự khổ-sở, làm cho người khó chịu, khó ưa, thì ruột, tưởng cũng nên chia ra từng hạng, để mà tìm phương bổ-cứu.

Một hạng là những kẻ ưu thiểu ăn thiếu tiêu, nhưng còn có công ăn việc làm, bữa sáng lần bữa tối, ngày nay dành được ngày mai, tức như ở tỉnh thành, những kẻ đi làm nhà máy, máy tơ, máy chai, máy rượu vân vân, và ở nhà-quê như thợ mộc, thợ nề, thợ sơn, những người hàng-xén ở khắp chợ, hàng cơm ở dọc đường, con nhà cai lười cũng con nhà có chút nghề riêng.

Lại còn một hạng dưới nữa thật là cùng về-sự-xuất, hạng này ở tỉnh-thành thì ít, vì ở đó là công ăn việc làm, chứ ở nhà quê thì rất nhiều, đáng thương lắm thay, đáng tức lắm thay, mau mau đi mới phải. Hạng này là những kẻ vì thế nước khẩn-khiến, tình nhà bắt buộc, nên không thể kiếm được công việc gì mà làm, phòng-hờ có công việc thì họ cũng chịu khó, chẳm làm cửa cả lười biếng cầu, nhưng khốn thay! ở thôn-quê có việc gì, ít có xuống nọ máy kia, ngoài việc đi cày ruộng cuốc vườn, gặt mướn, không còn có mấy việc khác nữa, việc làm chỉ có hạn mà người làm thì đu, cùng quá đến nỗi phải đành tâm đi mò cua bắt ốc, so ra cố khi mò mà so thắng có ốc cũng mò, họ đi làm mà thắng biết họ làm ăn ra thế nào, vợ vẫn quê, buôn xôi nọ, bán xôi kia, vẫn lưng chừng đó hai bảo chỉ, làm lụng như thế, cốt mong kiếm được cái hoàn cải rày, để dài cho chặt dạ mai thôi. Có một hôm người đàn bà bán cá quẩn áo rách rưới tơi bời, chân tay vàng xanh vàng bủng, kể truyện rằng : (khốn nạn từ khi nhà chồng) bị bệnh sốt rét, bỏ nghề làm ăn lụy gánh nước thì một tháng chỉ được mười hôm ăn cơm, còn hai mươi hôm ăn khoai, (phải biết rằng bữa cơm bữa khoai, chứ không phải cơm luôn mà khoai thông luôn đâu) may ra giời cho được mùa còn có cả khoai ăn cho nó đỡ, chứ năm mất mùa như năm ngoái, lại khó kiếm quá, mà ngay lúc nhà chồng đi làm nghĩa quân nước, thì một tháng cũng có hai mươi ngày được ăn cơm mà thôi, mẹ chồng con cái (Ôi gớm lắm.) Ấy sự khổ sở của những kẻ muốn làm mà không có việc, đến như thế đấy, không biết có ai biết cho không?

Sau khi đã hỏi cho tường, để xem cho kỹ tình-số quẫn bình trong một làng, những người ở vào làng này thực là nhiều, ít ra cũng bốn phần mười vậy. Nói giống muốn được trời ốt thông minh cần phải khỏe mạnh, muốn được khỏe mạnh, phải ăn uống cho đủ, có cơm lại cần phải có đồ ăn nữa, như người ta có cơm có đồ ăn lại còn có rượu uống cho bổ cà phê pha đường nồng để tiện cho mạnh, chứ như mình thời bát rượu bát cà-phê, thật cũng tàm, nhưng nay cơm cũng chẳng đủ, còn nói gì đến đồ ăn nữa. Hỏi chỉ loanh quanh luẩn quẩn vào một hạt cơm cũng chưa xong, còn mong gì đến những chất (hợp quần) bay là (vân minh) ở bọ nữa. Ngoài sự khổ về hạt cơm, chẳng còn nhiều sự khổ khác, như khổ về áo mặc, chỗ ở, tật bệnh v. v. thế thì cái thứ khổ ấy không ngon bát nào tả ra cho xiết, kể sẵn lương tâm nhỉ đến thứ dài một cái, rồi hai con mắt tuôn rơi hạt lệ mà thôi!

Nương ngồi đấy mà khóc, sao cho đành tâm, dù có khóc cho sưng con mắt lên nữa, người khổ vẫn khổ, ích lợi gì không? chi bằng bàn đi nói lại, kẻ này một câu, người kia một ý, may ra lòng giới có thương, ý mình có đạt, việc khốn khổ có cứu vớt được chăng!

Muốn cứu những người ấy phải làm thế nào? ai đứng lên xướng tuất bây giờ? Thiết tưởng chỉ có một cách là ra xem trong làng có bao nhiêu người về cô-độ nhất, và thứ cái số người và nhân cái sở trường của nhiều người mà đặt ra công việc nhà làng nào có nghề dệt vải, thì nhà nước và dân làng tự tìm ra công việc mà đặt ra cái máy dệt vải, làng nào có nghề làm lụa thì đặt ra sở nuôi tằm, xét tình hình của một làng lấy máy làng, mà đặt ra công việc cho những kẻ cùng khốn, trước nữa để cứu lấy họ, cho họ có việc làm, đủ no bụng cơm mà ăn, kẻo họ cũng là giống người, sau nữa cũng là một cách thực-hành việc nhân nang nông công thương mại còn gì hay bằng! Xin các công ngài sáng những người có quyền thế nhỉ! đêm giông nói, nghĩ đến công dang mà tỏ bày những sự cơ khổ của dân gian, ở những nơi khe cùng ngõ hẻm, kẻo chính-phủ một ngày một ra việc khó-khăn, chẳng làm cửa cả lười biếng đâu, mà chính-phủ đã biết thấy là dân Khai Chính-phủ đã biết thấy là dân Khai Chính-phủ tất cũng tán thành cho thì mới xứng cái câu trên kia xây xẻ khác đi thế nào tại ta thi-hành ngay, dần dần dù đã đỡ khổ cho dân được chút nào hay chút ấy.

Hay là những nhà tự-thương cứ-phú thương lấy anh em chị em chung cùng với nhau, đứng ra các thứ máy, các việc làm cho họ tại dân cũng được nhờ biết bao mà lại được Nhà-nước khuyến-khích nữa. Vẫn tiếp bát phẩm hàn-lâm, tiền đi đánh bạc, tiền đi có đầu thực cũng mến to, ta nên xoay đường nào lại để mà cùng làm việc hay, thực là hay hay quá.

Trường-sơn Ng.-duy-Tinh

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 2 Jain 1926

Việc nước Pháp

Tòa nội các Briand

Các bộ-trưởng đã xong về cuộc đại thắng-lợi của M. Briand tại nghị-viện ngày hôm qua. Trong cuộc bỏ về ngày hôm qua, trong đảng thiếu số có 28 người về đảng cộng-sản, 98 người về đảng xã-hội; 88 người về đảng cấp-tiến không bỏ về, và 35 người bỏ về tán-thành cho tòa nội-các.

Bảo-hộ nữ quyền

Cuộc bội-nghị quốc-tế coi về việc yêu-cầu quyền bảo-cử cho đàn-bà, đồng-thanh xin tất cả các chánh-phủ kíp đặt lệ cho con trẻ tìm ai là cha để cần minh, cưỡng bách người đẻ-đông phải cung-cấp sự khẩu nhu của con mình, và đặt các luật rộng cho những con hoang-thai được hưởng gia tài, để bỏ cứu cho cái tình cảnh của người đàn-bà không có chồng mà có con, về đường luật-pháp, và về đường đạo đức.

Quan tổng-thống Doumergue đã tiếp một số đại biểu, và ở nhà thị-sảnh cũng có đặt lễ nghênh tiếp các đại-biểu.

Tại nghị viện

Ngày mai tại nguyên-lão nghị-viện bàn về các giao ước Locarno, M. Briand sẽ diễn-thuyết về tất cả các việc chính-trị ngoại-giao.

Phòng trị-sự của đảng xã-hội cấp-tiến họp, do M. Herriot chủ-tọa, đã cử M. Aimé Renard, nguyên thượng-thư vào chức đảng thư-ký thế chân cho M. Bouffandeau.

Một cái nạn tàu bay

Một chiếc tàu bay bưu-cục chạy Paris Londres mới bắn tâm tích. Có lẽ người hoa-tiêu là Deurain bị chết đuối ở miền gần đảo Wight.

Việc ở Maroc

Quân Pháp và . . . ước khi giải quyết Tây-ban-nha

Việc nước Anh

Tại hạ nghị-viện, M. Baldwin có nói chánh phủ không thấy đáp lại các khoản của chánh-phủ khởi nghị về việc mở than ra làm sao, vậy chánh phủ lại được tùy ý hành-động. Sau quan thượng-thư bộ nội-vụ có đọc trình nghị-viện một bức thư của Anh-hoàng tuyên-bố vẫn cứ thi-hành các luật pháp về cái tình thế đặc biệt.

Việc nước Ai-cập

Dư-luận nước Anh rất tấy làm ngại về cái tình thế ở Ai-cập. Quan tổng ủy-viên nước Anh là M. Lloyd có khuyên Zaghloul nên ưng thuận bốn điều-kiện của Zaghloul không chịu trong năm 1915 là: Bỏ chế độ sự giao-thông của Anh đế-quốc; nước Anh có quyền bảo-hộ các quyền lợi của người ngoại-quốc; bảo chứng quyền lợi của người Anh ở đất Soudan; bỏ-hộ cho Ai-cập đối với các nước ngoài. Nếu Zaghloul không ưng các điều-kiện ấy, thì M. Lloyd sẽ xin thay đổi cái chính-thể của nước Ai-cập ngày nay.

Việc nước Thụy-điển

Tòa nội-các Sadelers bị các đảng trung-lưu làm cho kém vé đi từ chức.

Việc nước Thổ nhĩ kỳ

M. Albert Sarraut, và Tewfik Rouchdy-Bey đã ký bản giao-ước thân thiện do M. De Jouvenel đã điều đình với nước Thổ.

Việc Bồ-đào-nha

Quan đô-đốc thống Machado từ chức.

Hội liên hiệp lao-động đã tuyên-bố nhất loạt đình-công để ngăn-ngừa mọi sự mưu thống quyền quốc-vụ.

Việc nước Hoa-kỳ

Nghị-viện đã bỏ đầu bỏ đến bản giao ước về trái khoản nước Pháp. Nhiều nhà đã tuyên nói nên kíp ưng chuẩn, M. Barton Milles có nói nước Pháp hiện nay là một nước phải hoàn trái nhiều nhất.

Tại cuộc hội-nghị quốc-tế lao động

Tại cuộc hội-nghị quốc tế lao-động vẫn bàn về bản tờ trình của ông quản đốc sở lao động quốc tế.

Việc nước Nhật-bản

Quan thủ-tướng có sức vận-động cho đảng Kenkyukai cử người dự vào tòa nội-các. Một vài nhà lãnh-tụ đảng ấy cũng ưng nhận lời của quan thủ-tướng. Nhưng vậy việc sửa đổi lại tòa nội-các xem chừng có phần dễ hơn.

Ngày thứ sáu 4 Jain, sẽ bầu cử nghị-viện thành-phố. Đảng tân thành cho chánh phủ đòi được 38 chân, trong số tổng-số là 88 chân. Một người cầm máy xe ô-tô vận tải ứng cử, ưng là người ủng cử về đảng lao động.

Phi hành gia Đan-mạch tên là Botved ở Osaka đến, đã tới Tokorazowa là một trường bay nhà binh ở cửa thành Tokio. Tới hồi 11 giờ 10 sáng hôm qua. Quan Đại-lý Đanmạch, và thượng Yoshimitsu, chánh giám đốc phi binh, có đọc diễn-văn chúc mừng phi-hành-gia.

Việc Trung-hoa

Tin Thượng-hải. — Ở Thượng-hải không xảy ra việc gì lạ cả. Tôn-truyền Phương tuyên bố các tỉnh Giang-tô, Giang-tây, Chiết-giang, Phúc-kiến, và An-huy sẽ quyền tự-trị.

Tin Cáp-nhĩ-tân. — Tại cuộc hội nghị Nga Trung và Pháp-thiên, người Trung-hoa khẩn khoản xin bỏ các khế-ước quan hệ về Đông thiết-lộ ra ngoài, để sau sẽ đặt một cuộc hội nghị riêng ở Cáp-nhĩ-tân bàn về các vấn đề ấy. Người Nga không nghe hễ sử tìm cách bảo hộ cho người Nga ở miền đông-thiết-lộ.

(Indopacifi)

VĂN UYỂN

[illegible]

Khéo là nước lã cắn nay cảnh vẫng veo
Qua khe sang sẻ với lên đèo.
Giếp giòn bỗ là xa mù tít,
Lên xuống giải đường lượn ngoắt ngoeo.
Lão nói mây cho đầu bạc thêm,
Con sông nước phá mặt trong veo.
Giếng chân vườn tỏ, cũng nên nước,
Non nước một vùng mấy kẻ leo?

Cảnh quê hương

(Làng Thuỵ-khuê — Sơn-tây)

Mấy dặm xa xa chốn tỉ dinh,
Toàm về cảnh cũ thêm tình.
Giếng chân vườn tỏ, cũng non nước,
Non nước một vùng mấy kẻ leo?

Đề hang chùa thiên-tạo

(ở Sài-sơn)

Xưa nhờ cảnh mạ, nọ có chỉ,
Tới hang giờ phải niệm a-ri.
Tòa sen phật hiện chừng bao tuổi?
Vách đá tìm in trải mấy thì?
Rừng rậm chim kêu câu thiện ác,
Rừng ra cây tỏa bóng từ-bi.
Khen tay Tạo hóa tài gây dựng,
Muợn dấu thơ đề, để tạc ghi.

Đề hang gió

(ở Sài-sơn)

Đầu mùa sen nở ngát lòng thay!
Lánh nắng lên chơi hang gió này,
Sẵn đó, đàn chim cùng gỗ đá,
Chờ đây, quạt giúc với màng cây.
Gần hòa đứng tựa đài bia chữ,
Xa cửa treo màn một đỉnh mây.
Liếc mắt trông xuôi muôn vật nhỏ,
Càng trông phong cảnh lại càng say.

Tiễn bạn

Lý sa một khúc nỗi đưa cùng,
Nỗi phút chia phôi nỗi đã nồng!
Chén rượu phân ly ngẫn ngại rồi,
Tấm lòng thân-ái ngậm ngùi trông.
Bốn phương rộng mở đường hay nhẩy,
Ngàn dặm vui đưa cửa vẫy vùng.
Rộng bước nam-nhi đà thỏa chí,
Một lòng vững chặt với non sông.

Qua Ai-lao

Nam bảo đâu đâu cũng một giời,
Qua xem phong cảnh đất Lào chơi.
Xem trên mặt nội đàn voi hát,
Xem dưới chân khe lũ bộ cười.
Xem sùng Cửu-long vòn tỏ lẫn,
Xem non Vạn-tượng chồng mấy rơi.
Bè bạn nam-nhi đường chớ ngại,
Vui sông Tạo-hóa mới bằng-lai.

Sơn-bà Phan-xuân-Hòa

Le PARFUM des HUMANITÉS
(SỮ-KÝ THANH-HOA)
Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VINH
Yêu chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đồi nhau, giá mỗi quyển. . . . 2 $ 00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển . . . . . 1 . 00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi
Recommandé : 0 $ 30 thứ 2 $ 00
80 0 $ 30 thứ 1 $ 00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Một bài thuốc chữa bệnh dịch tả

Bản quán lại tiếp được bài thuốc dịch tả này, xin đăng vào báo để các nhà-học khảo nghiệm

Thương-truật	2 đồng chỉ
Bạch-linh	3 đồng bỏ bì
Quế quản	5 phân bỏ vỏ
Bạch-truật	3 đồng sao
Hương-phụ	2 đồng sao
Trần-bì	2 đồng
Trư-linh	2 đồng
Trần bì	1 đồng sao
Cam-tảo	5 phân
Mộc-hương	5 phân đốt cháy
Biển-đậu	2 đồng sao
Gừng đất	1 đồng sao.

Đây là một chén một, khi cấp cứu thì nồng thuốc chén cũng được, nếu làm sẵn thì cho gấp đôi lang nhiều hơn rồi tán nhỏ làm thuốc tán. Còn thang thì lấy gừng sống và bắc nấu lên, uống mỗi bận chừng vài đồng tiền, đến khỏi thì thôi.

Thuốc này ở nhà tôi hiện cũng có làm, ai nhỡ ngại đến tôi xin cho.

Đoàn-như Khuê
46, Route du Grand Bouddha, Hanoi.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi có một việc như sau này nhờ quý báo làm ơn chỉ bảo ai có và đăng lên báo-chương cho, thì tôi được đội ơn quý báo lắm.

Nguyên tôi có người chị họ tên là thị B lấy người lính ở tăng một làng tên là A, thị B được lính cái lương phụ cấp, sau chẳng may tên A chết tại ngũ, lương thị B vẫn được lĩnh mãi, xong tang 3 năm, vì không được đức con nào, nên lại lấy người chồng khác, ở biệt huyện tên là C. có nộp cheo cho dân, và nói với lý-trưởng làng tên A trước bạ năm (1924) nhưng lý-trưởng chẳng chịu trước sạ. Khi lấy tên C thì lương kì ông đám lính nữa, mà giấy lương đã nộp giả tại tòa quan binh rồi, không biết vì cớ gì mà khe bọc cứ sức lính mãi, thì người bố và anh tên A làm giấy giao cho thị B, bằng lòng cho thị B lĩnh có lý-trưởng làng tên A nhận thực, song thị B không dám lĩnh và làm giấy kêu tại tòa sứ N. B., nhưng cho người bố tên A đã thấy sức về huyện, thì thị B khai rằng lấy tên C rồi, và nhường cho người bố tên A, mà sao lại thấy nằm nay giấy sức về cho thị B phải lĩnh và giấy lại sức rõ là thị B và là làng tên A?. Tôi thị B lĩnh, nhưng lại giao tiền ấy cho người bố tên A, hiện có giấy nhận tiền.

1° Vậy người bố tên A làm giấy bằng lòng cho thị B lĩnh rồi lại làm giấy nhận tiền ấy có được không? 2. Thị B đã lĩnh một kỳ rồi giao cho người bố và anh tên A có giấy nhận, nếu có ai khiếu thì tên C và thị B có lỗi không? hiện giấy lương đã nộp giả quan binh rồi nhà nước cứ sức lính mà lĩnh thời có được kì ông? 4. Nhà nước sức lính mà sự không đám lĩnh thì phải làm thế nào? hoặc kêu thì kêu ở đâu? 5. Thị B cứ lĩnh rồi tự tiện lấy lương kỳ thì có lỗi không? và tại sao?

LỜI ĐÁP. — Người vợ lính kỳ tuy đã lấy chồng rồi mặc lòng cũng vẫn được lĩnh cái lương kỳ. Quyền số lương không cần phải gửi giả. Bỏ tên A không có quyền gì đến khoản lương kỳ, thị C lĩnh rồi, muốn cho lấy không cho là tùy ý.

Còn như sự thị C lấy đời chồng sau mà lý trưởng hay thư ký không chịu trước bạ thì có lỗi.

Theo như dân luật Annam điều 25 đến 27 thì người thừa hộ tịch phải trước bạ. Nhưng điều ấy như sau này:

Khi nào cưới theo như lễ tục đã xong rồi 1 nội trong tám ngày phải trình với người thừa hộ tịch làm vào quyển sổ giá thú.

Việc vào sổ phải do hai vợ chồng đến khai, có cha mẹ đôi bên chứng kiến hoặc không có cha mẹ thì phải hai người làm chứng.

Nếu hai vợ chồng cùng đến hay là một người không thể đến khai tại nhà hội-đồng được thì người thừa hộ tịch phải chiếu lời xin của hai vợ chồng mà đến liền nhà người ta, hỏi [illegible]

Những điều phải biên : tên, họ, tuổi, chỗ ở của hai vợ chồng, 2° vợ lấy làm thứ mấy; 3 tên, họ, tuổi và chỗ ở của cha mẹ, nếu mất rồi thì cũng phải biên vào; 4° tên, họ, tuổi và chỗ ở của những người làm chứng và người đến khai.

Phải khai với người thừa hộ tịch tại nơi người vợ ở lên chồi.

Ph h-L.

LỜI ĐÀN BÀ

Cách bảo-dưỡng trẻ con

(Dịch sách bà Adam)

CHƯƠNG THỨ SÁU

Chớ nên la rầy lắm

Cái tục đánh con, xã hội ta cũng bỏ đi rồi, chẳng ta cũng không khen luận làm chi nữa.

Nhưng thỉnh thoảng thấy-thiếu-bà hay trừng-phạt con trẻ một cách sai nặng làm nhiều điều rất hại cho tinh-thần con cái, hoặc là một trận roi-đòn nữa, nghĩa là thường hay rầy la con cái và ra bộ giận-dữ luôn, thực là một cách làm mất rất cái cảm tình của con, và cái oai-quyền của cha mẹ quả là nghiêm khắc lắm.

Trẻ con cũng tự phân-biệt cái tính giận dữ và lời răn đe là khác nhau, đối với sự giận-dữ chúng nó vẫn sợ-hãi hay điềm-nhiên mà chịu, chớ không bỏ cái lối của mình để thực như thế, thua? nếu không có lối chia sự phải trái, nhiều khi nó lại khinh để những tiếng nói, hay oán giận cái tiếng nói trong con giận dữ cũng có, lại chúng nó cũng hiểu rằng : sự giận dữ không qua là một lúc rồi cũng tan đi được, chớ chẳng lâu dài đâu, vậy nên lời giận dữ thật là vô ích.

Cha mẹ ta rầy con về những cái lỗi thực có, chỉ nên lấy lý-luận mà khu đạo cho và chỉ lấy một cái trừng, cái lỗi nơi con mất là để sửa lỗi chúng nó rồi, vạn bất đắc dĩ mà phải dùng đến lời nói thì phải từ từ mà nói cho đúng đắn nghiêm trang có vẻ bình-tĩnh, trong khi chỉ rõ các cái lỗi của chúng nó thì phải làm cho nó hiểu để sau mà ăn năn, và không nên phàn-nàn nó đi mãi lỗi để nó trở hiểu nên nữa đó lấy nó lần khác, chớ không sự cái lỗi mà nó làm ra rồi.

Sau nữa khi giận dữ mà là mắng con thì ở đàng chúng lời thô bỉ tục tĩu, thế là mình làm nhục cái nhơn cách của mình, nhưng phải ở nhà cái chỗ bắt để quan nghe lời la mắng, rồi lại đó, đối với lỗi khác mà thành ra hai nỗi và hư cả tình cảnh đi nữa thôi.

CHƯƠNG THỨ BẢY

Sự thưởng phạt

Chớ nên thưởng bằng sự con cái gì nó thích, để cho nó làm bất bổn phận : của bà mẹ thường cho con bánh kẹo để bảo nó học tập, để là dạy cho nó tánh hư ăn, muốn trẻ con một ngày kia thành người đứng đắn không ngoan, biết nghĩa lý làm người thì phải dạy cho chúng nó bớt cái lòng dục vọng đi, và sửa đổi tính ích kỉ đi, lại không nên làm sự trang hoàng bề ngoài cho lắm, để mua danh dự bảo huyễn, nay ta lấy tiền mà

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

thường cho con trẻ, những việc nó làm rất phải lẽ, nếu lấy bánh kẹo mà mua lấy học tập về việc gì, tự mình làm mến thưởng công, trong tâm ta tự hỏ như đã vẽ cho nó cái ấy là một vật tối quí, làm hạnh phúc cho đời người, gắng lấy mà làm sao cho kỳ được, mà không dùng cách lý luận nào chúng nó hiểu, vì sao mà được phần thưởng? vì sao mà được phạt? thiệt chẳng có hiệu quả gì cả. Trẻ con chỉ lấy bánh lấy tiền làm mục đích chân thực của cái đời nó sau này vậy. Nói thế không phải cấm trẻ con những sự sung sướng trên đời, mà rất có ích cho trẻ về tinh thần và sức với mạnh dạn. Việc nuôi con theo lối hành trị là một sự phải lý, mà chiều con làm cho nó thỏa cái lòng dục vọng, lại càng tỏ vẻ lý nữa, vậy phải làm sao cho cái đời nó khi nào cũng có sự vui thú luôn, mà trẻ tự phải biết làm việc bổn phận cho đầy đủ, chớ đừng vì cái ngoại lực bắt buộc phải làm, hãy cho nó nếm cái mùi sướng vừa thì thôi hợp cái tuổi của nó, nhưng một điều ấy là tỏ cho nó biết cái tinh hạnh ấy hầy làm nay, nếu mới được hưởng sự vui thú lấy, quyết không phải là phần thưởng vì một việc gì mà nó đã làm được, thời nó lấy nhỉ không vui cái phần thưởng ấy, tất nhiên nó không cần làm.

Nói đến đây, chắc có kẻ bảo rằng, những trẻ con không cần thưởng phạt mà cũng nên tính nết tốt đẹp. Đó là một sự lý có, chớ phần nhiều lòng sự phạt, đã mong thưởng là thưởng tính, mà sự thưởng phạt lại ảnh hưởng lớn cho trẻ con. Xưa nay hai cái tính tình ấy là hai cái quan yếu cho nhân loại; thời đại nào cũng vậy, hưng hồ đối với trẻ con sao trẻ bỏ cái quan niệm ấy đặng, đã không lấy lẽ gì mà bỏ một cách có giáo dục hiện nghiệm như vậy, thời phải dùng một cách không kém cho thỏa tích là hơn.

Người ta làm mà dùng sự thưởng phạt bằng sự đánh đập rầm rầng, hoặc sự vui thú sang sướng, đều là một cách tối hại, gây nên cho con trẻ rất nhiều điều dữ, hãy giờ chúng ta cần phải trừ bỏ.

(Còn nữa)

Đạm-Phương nữ sĩ

Giới thiệu sách mới

Văn-đàn bảo-giám quyển thứ nhất

Của ông Trần-trọng-Viên mới xuất bản dày 280 trang, giá mỗi quyển 0$70

Bộ sách này sưu tập hầu hết những thơ ca cổ của nước ta đời trước truyền lại; kể sưu-tập như thế thật là có công mà giáp cho sự chấn-hưng quốc-văn ta sau này không phải là nhỏ.

Vậy bản-quán xin vui lòng giới-thiệu cùng các bạn độc-giả một quyển sách có ích đáng là một bức bảo-giám chốn văn-đàn thật.

B. Q.

Chớ ăn rau sống, chớ uống nước lã, chớ ăn hoa quả: ấy tức là cách đề-phòng để tránh thần dịch-tả đang ngấp-nghé rình ta.

Tin sau cùng

Ngày 3 Juin 1926

Tin Maroc

Quân Pháp đã chiếm được 100 kilomètres về phía bắc Ouergha và đã đóng khắp xứ Beni Zeroual. Giặc quyến và những người đã hàng Abd El-Krim cả thảy 150 người cùng với 200 con lạc đã tới trận tuyến Pháp để ngày hôm nay sẽ giải lên Taza.

Tin Bờ-đào-nha

Bọn cộng-sản ở Bồ-đào-nha đã ra lệnh nhất loạt đình công.

Tại nghị-viện Pháp

Nghị-viện đã bàn đến vấn-đề khí cụ của phi-hành. M. Durafour bị chất vấn về việc đình công ở xưởng Renault thì có tuyên cáo rằng kể khi nào thời cơ thuận tiện thì lại dùng cả thợ thuyền như trước. Ông lại nói rằng nay mai sẽ có bản dự án trình Nghị-viện về việc cưỡng-bách đặt cuộc trọng thi trong những khi xảy ra việc đình công, nhưng trước hết hãy xin phá bọn cộng-sản đi đã. Rồi ông có khen và tỏ lòng tin bọn thợ thuyền.

Sau nghị-viện bỏ 390 về đối với 150 về quyết-nghị một khoản của tòa nội-các ưng-thuận.

(Indopacifi)

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	28 độ
15 giờ	32 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10 $ 75
nhì,	9 65
ba,	9 30
Thóc hạng nhất,	6 75
Bắp ngô	4 45

Giá bạc. — Kể từ ngày 4 Juin 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 17 $ 00.

Thị giá quốc trái.

Ngày 1er Juin 1926

3 %,	hoàn dần	65 $ 00
3 1/2 %,	hoàn dần	86 $ 75
6 %,	vĩnh viễn 1917	45 $ 00
4 %,	» 1918	45 $ 00
6 %,	» 1920	64 $ 50
5 %,	hoàn dần 1920	72 $ 80
4 %,	» 1925	93 $ 30

Ngày 3 Juin 1926

3 %,	vĩnh viễn	47 $ 70
5 %,	1915-1916	65 $ 00

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp, đến ngày 10 Juin bỏi 5 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon đường Tourane và Qui-nhơn. Đến Saigon thư từ sẽ chuyển sang tàu *d'Artagnan* chừng 14 Juin thì khởi hành.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe lửa 20 giờ 7 phút tối 9 Juin.

Tàu *Hanoi* mang thư đi Hong-kong đến ngày chủ nhật 6 Juin, hồi 15 giờ ở Haiphong sẽ chạy qua đường Pakhoi, Holtow và Fort Bayard.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe lửa 6 giờ 20, sáng mồng 6 Juin.

Quan Thống sứ đi kinh-lược — Quan Thống sứ Robin lên kinh-lược trên Tuyên-quang thì đêm 1er Juin ngài lưu ngài tại Tuyên-quang. Sáng hôm sau, 2 Juin, quan Thống-sứ cùng với các quan thủy thủng có đi thăm trường Canh-nông, nhà thương cùng các sở-sở. Hồi 2 giờ chiều hôm ấy, ngài xuống Việt-trì vào thăm xưởng chữa ấy, nhà thương cùng trường bọn. Đến 5 giờ 45 thì ngài trở về Hanoi.

Kỳ thi tốt nghiệp tại trường Nam-sư-phạm. — Sáng hôm qua tại trường Nam sư-phạm, các học sinh năm thứ tư đã bắt đầu thi bằng tốt nghiệp Sư-phạm (Brevet d'aptitude pédagogique). Hội-đồng chấm thi có M. Lafferrandre chánh đốc học Bắc-kỳ, làm chủ khảo, M. Imbert đốc học trường Nam sư phạm làm phó chủ khảo, cùng tất cả các giáo sư trong trường làm phân-khảo.

Đầu bài luận về khoa Sư-phạm như sau này:

Un éducateur français a dit « Le livre doit servir à seconder la parole du maître et non à la remplacer. »

Expliquez cette pensé et dites comment vous l'appliquerez dans votre classe aux différentes matières du programme.

Ngày nay và ngày mai sẽ thi thực-hành và thi vấn đáp. Chừng thứ hai sẽ có danh sách những người trúng tuyển.

Tòa Thượng-thẩm. — Sáng hôm nay, tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này:

Hành hung. — Đinh-văn-Gới là lý-trưởng, nhân bố đẻ mới chết, lấy quyền-thế là chức-định bắt một người làng tên là Đinh-Thấy, là chiu họ ra đập mẹ cho bố đẻ. Người ấy đã phải đập một lần rồi, mà Đinh-văn-Gới lại bắt đập lần nữa, người ấy không ngờ thì dọa đánh quẹ, rồi nhân thấy người ấy buồn bảo chưa kịp khai môn bài đến hàng bổ hạnh đập rồi kinh giả hàng ra và lấy gậy đánh bị thương. Tòa Nam án tỉnh Toái-bình phạt Đinh-văn-Gới 10 đồng. Nay tay bên nguyên có xin rút đơn nhưng tòa Thượng-thẩm cũng y án phạt.

Tự tiện bắt trói người. — Vì việc tranh ruộng Phạm-quang-Tường thấy người làng tên là Đinh-Thu ra cày thì bảo là chỉm đoạt tài-sản bắt trói lại. Tòa Nam-án tỉnh Toái-bình phạt Phạm-quang-Tường 6 ngày tù. Tòa Thượng-thẩm y án.

Ỷ thế chống lại xã. — Trần-thị-Liêm là vợ chánh-tổng thường về ỷ-thế không nộp đủ sưu thuế trong làng. Một hôm vì việc bất-bình, sinh ẩu cãi nhau với một người tên là Trần-thị-Duyệt rồi đem lòng thù. Chính mấy hôm sau gặp người ấy đi đòi nợ về qua đình lại sinh sự rồi sai đầy tớ là Ng-văn-Thích trói lại và lấy mất cái ruột-tượng trong đựng 16 đồng 3 hào. Tòa Nam án tỉnh Hà-nam phạt Trần-thị-Liêm 3 tháng tù án treo và 40 đồng, Nguyễn-văn-Thích 3 tháng tù án treo. Tòa Thượng-thẩm y án Trần-thị-Liêm, lại bắt phải bồi 20 đồng cho bên nguyên đơn nữa và thu của Nguyễn-văn-Thích. Thế mới biết ở hương thôn đến bà tổng cũng có quyền, huống chi bà huyện!

Giả mạo. — Tòa Thượng-thẩm y án tha cho Đặng-hữu-Oánh bị Trần-văn-Quyền kiện là dùng văn tự giả-mạo đã chiếm 3 mẫu ruộng tư vì không đủ chứng cớ.

Ăn cướp đường. — Một hôm Ng-huy-Hoan, Ng-công-Pan và Ng-hữu-Paong là tuần phiên ở làng Phú-vân (Bắc-ninh) thấy bà người đàn bà tên là thị Thin, thị Koat và thị Thuận đi chợ về, muốn tra cổ đến chỗ vắng đường vắng cầm đồ lấy sâm lại giả làm bọn cướp đường đậm đoạ bắt lấy cả hàng hóa và tiền bạc. Tòa Nam án tỉnh Bắc-ninh phạt mỗi tên 2 năm tù và bắt phải liên đới với nhau bồi 45 $ 25 cho một người là thị Thin và 16 $ 60 cho thị Koat. Tòa Thượng thẩm y án.

Cướp của đánh người bị thương. — Phạm-văn-Phong Phạm-v-Khánh và Phạm-văn-Con ở Tứ-Cổ trước đi can án về tội trộm cướp cả rồi. Nay chúng lại họp đảng kéo đến ăn cướp nhà một người tên là Cựu lấy của đồ vật đáng giá là 150 đồng và đánh phải người nhà sự chủ bị thương. Tòa Nam án tỉnh Toái-bình phạt mỗi tên 5 năm tội đồ và bắt phải liên đới với nhau bồi số tiền lấy họ sự chủ. Tòa Thượng-thẩm y án.

HIỆU BÁO-CHÍ:

CHASSAGNE

59 Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

KÈM MỖI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở BÀY

VẢI TRẮNG BÁN CHIẾU HÀNG

Nhà DEMANGE Hanoi có nhiều thứ vải trắng bán giá chiếu hàng:

một tấm 18m	4 $ 20
một thước	0.24

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

QUYỂN THỨ NHẤT, QUYỂN THỨ NHÌ VÀ QUYỂN THỨ BA VÀ THỨ TƯ

«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả: Victor Hugo

Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU.

GIÁ BÁN: Quyển thứ nhất, mỗi quyển . . . . 0 $ 50

— *nhì,* — 0.45

— *ba và tư,* — 0.35

Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển . . . 0.20

Quyển thứ ba và thứ tư đóng nhập một.

Cuộc thi ngựa. Cuộc thi ngựa sau này, mấy vào ngày chủ nhật 6 juin là cuộc thứ tám trong mùa này.

Nguyễn học-chính. — M. Nguyễn-trọng-Cẩu, giáo học hạng bảy ở Tiên-kha (Lạng-sơn), theo như đơn xin, được nghỉ giả hạn một năm, kể từ ngày 19 mai 1926 trở đi.

Mme Nguyễn-thị-Yến, giáo học thì sai tập sự ở Ninh-bình, nay được thêm hạn nghỉ hộ sản một tháng nữa, lĩnh nửa lương, kể từ ngày 21 avril 1926 trở đi.

Mlle Ng-thị-Bẹ, cô bằng Sơ học Pháp-Việt ra được bổ dạy tạm tại trường nữ học Phố-lưu-thương trong khi Mme Trần-thị-Hương là giáo học ở đẻ nghỉ vậy.

M. Vũ-văn-Kiều, cô bằng Sơ-học Pháp-Việt, làm phụ biện trong ngạch học-chính, nay được thăng giáo-học thì sai tập sự.

Mlle Ng-thị-Lẹo giáo học thì sai tập sự, nay được thăng giáo học thì sai hạng tám.

Các viên giáo học thì sai tập sự có tên sau này, đến được thăng giáo-học thì sai hạng tư:

MM. Ng-văn-Thăng Ng-quang-Diệu Chu-văn-Uẩn, Vũ-như-Bát. Cao-minh-Lợi, Bùi-hữu-Dẻ, Ng-vũ-Hữu, Ng-doãn-Kinh, Lưu-tâm-Hân, Bùi-huy-Tuyệt, Phạm-đăng-Tiêu.

M. Ng-văn-Hợi, giáo học phụ bậc, cựu học sinh trường nam sư-phạm có bằng Cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt về ban Sư-phạm, nay được bổ giáo-học hạng tám, kể từ ngày 1er Juin 1926.

Người Tân sứ. — M. Phạm-trọng-Triều, tham-biện hạng ba, người tân sứ; trước đã vào phủ Toàn-quyền, nay lại đã thuộc về ngạch cũ và bổ vào tòng sự tại tòa sứ phủ Thông sứ, thay M. Trịnh-sĩ-Trinh, bổ đi tri-huyện.

M. Đỗ-đình-Đắc, tham-biện tạng nhất, tại tòa sứ phủ Thông sứ, nay đổi vào tòa sứ Nam-định, mấy đổi về Tòa nhất phủ Thống-sứ, thay M. Đỗ-đình-Đắc.

CINÉMA TONG-A & Cie

CHEZ CINÉMA TONKINOIS

Rue des Eventails

Chương-trình từ 4 cho đến 6 Juin 1926

Chớp tích

HOA NỞ TRẮNG TRÒN

Chia làm 8 đoạn

Chớp cả trong một lần

Phim ảnh này nguyên của Tàu mới ra là lần thứ nhứt.

Buổi nào cũng chớp từ 18 giờ rưỡi cho đến 20 giờ rưỡi.

Chủ-nhật và thứ-năm nào cũng chớp từ 14 giờ rưỡi cho đến 16 giờ rưỡi.

5.693

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê ô-tô lịch-sự 20 $ một ngày. Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km đi thượng thì 0 p. 18 một cây.

BA XE CHẠY THI SẮP ĐI

Ngày hạn đã tới

Xe Berliet, trước chạy đã đắc-thắng, vậy nay chạy với ba xe mới nay, có còn đắc-thắng nữa không?

Thế nào rồi ta sẽ biết.

Thứ tư và thời-giờ ba kỳ chạy như sau này:

Thứ sáu hồi 17 giờ: xe Peugeot 15 mã-lực chạy, do ông Cornu Sircoulon Jean Henri ngồi.

Thứ bảy hồi 13 giờ: xe Rolland Pilain 12 mã-lực chạy, do ông Dasaier và ông Bruneval ngồi.

Chủ-nhật, hồi 16 giờ xe Amilcar 7 mã-lực chạy, do ông Ravais và X. ngồi.

Các nhà chạy thì đều hy-vọng chắc-chắn rằng chạy không đầy 24 giờ.

Vậy, sau khi chạy được 24 giờ, nhưng tôi xin mời các nhà vận máy đến hội-họp tại trước sưởng Aviat để hoan-nghênh và nghị-định thưởng những xe chạy thì trở về.

Ngày Nam, nếu anh trúng 3000 đồng về cuộc định số trên xổ Tây-lai, thì anh mua gì?

Tôi mua bài chiếc ô-tô.

Nếu anh chỉ trúng số 1.500 đồng thôi?

Tôi sẽ mua một chiếc ô-tô.

Nếu anh chỉ trúng số 1000 đồng thôi?

Tôi sẽ mua hai phần ba cái ô-tô.

Anh có biết rằng ngày rất số nhất định vào ngày số 3 Juillet hay không?

Quan Đốc-lý Hanoi có lời báo-cáo để nhân dân biết rằng vì nhà máy điện thay một cái máy, cho nên ngày 4 juin phải cắt những dây điện ở các đường phố sau này:

Từ 18 giờ 30 đến 20 giờ:

Doudart de Lagrée, France, Jauréguiberry, Gambetta, Bobillot.

Từ 20 giờ đến 21 giờ:

Borgnis Desbordes, Hàng-Bồ, Cửa-Nam, Foutchéou.

ĐỨA TRẺ MỒ-CÔI Ở PARIS

Thứ tư 2 3 in 1926 lại rạp

CINÉMA PALACE HANOI

Bắt đầu chiếu phim ảnh trinh-thám tối tân truyện 6 hồi « Torpédo de Paris » — Đứa trẻ mồ côi ở Paris — Tích chuyện rất hay, cảm động chắt-chẽ các người mộ đứa trẻ mồ côi lìa trần, khi nhỏ mồ, dám đó, dạy để con một cách rất bí ẩn và khi đứa trẻ mồ-côi một mình thơ thẩn ở đời, tình cảnh rất thảm thương.

Tích chuyện trinh thám này không khác như mọi chuyện nhỏ không hoặc nhỏ lợi bỏ đời ra để làm trò cười vì, nhưng là một chuyện có tích đời ra phim ảnh rất có giá trị, gồm có sự hay giờ. Lắm thương đọc lý cả — Xem lắm vui, lắc buồn, có ý vị lý thú một cách cao xa.

Phim ảnh này chia ra chiếu ba tuần lễ:

Thứ tư 2 Juin ch đến hết thứ 4 và 2

— 16 — 5 và 6

R.008

Quan Bốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh nội thương, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gà, số nhà 32, Hanoi, đây mới lắm.

Aquan Bốc-tơ có cả nhà thương có để người ốm đến chăm, ở chữa lại khỏi.

8328

Số 119

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-BỐ-MỤC dịch thuật

Bao nhiêu du-đãng của *Lý-quân* đều sợ lợi xin đầu hàng tất cả. *Tống Thái tổ* tiến vào trong thành, thấy hết thảy sai người đập tất những nơi lửa cháy. Quân-sĩ trói *Vệ dung* giải đến nộp *Tống Thái tổ*.

Tống Thái-tổ bảo *Vệ dung* rằng:

— Sao nhà ngươi dám tiếp tan theo đứa phản nghịch mà không sợ với quân ta.

Vệ-dung đáp rằng:

— Con chó bao giờ cũng cắn người chủ nhà. Xin bệ hạ mau mau mà giết kẻ hạ-thần đi, chứ kẻ hạ-thần quyết không bao giờ chịu để cho bệ hạ dùng.

Tống Thái-tổ nổi giận, sai người lấy dải sắt đánh vào đầu *Vệ-dung*, máu chảy đầy mặt. *Vệ-dung* hòa vẫn lên rằng:

— Kẻ hạ-thần dù có chết nhưng thà như thế chết còn cam lòng!

Tống Thái-tổ khen là người trung mà tha cho *Vệ-dung*, lại truyền lệnh mở hụng *Lư-tân*, đem tâm-sao bày lên để tế *Trịnh-ân*.

Ngày hôm sau, *Thích-thủ-tín* tâu với *Tống Thái-tổ* rằng:

— Bệ-hạ nên thừa thế tiến-binh, kéo thẳng đến châu thành *Lộ châu* thì chỉ đánh một trận là có thể phá vỡ được.

Tống Thái-tổ theo lời, truyền lệnh tiến binh thẳng đường kéo sang *Lộ-châu*. Lại nói chuyện *Lý thủ-tiết* ở thành *Lộ châu*, nghe tin quân *Lộ-châu* thua to, *Lý quân* đã phóng hỏa tự tử, liền giật mình kinh sợ, không biết nghĩ ra thế nào.

Lý-thủ tiết nói:

— Thành phụ ta không chịu nghe lời can-gián, quả-nhiên tai-vạ tới nơi!

Nói chưa dứt lời thì lại nghe báo quân *Tống* đã kéo đến đánh thành. *Lý thủ-tiết* từng các tướng thương nghị, muốn sang đầu với vua *Bắc-hán*.

Lưu-quỳnh nói:

— Nay ta sang đầu với vua *Bắc-hán*, dẫn khi quân *Tống* đánh *Bắc-hán* thì khác nào như nói *Kình-sơn* bị cháy, ngọc đá đều phải ra tro. Chi-bằng mở cửa thành xin hàng, trước là bảo-toàn tính-mệnh sau mình, sau là cứu được cho trăm họ trong một thành này tránh khỏi những nỗi lầm-than khổ sở.

Lý-thủ-tiết theo lời, liền mở cửa thành xin hàng. Ngày hôm sau, *Tống Thái tổ* tiến vào trong thành, treo bảng an-dân, lại tha tội cho *Lý-thủ-tiết* cho làm chức đoàn-luyện-sứ ở *Ban-châu*.

Bấy giờ vua *Bắc-hán* nghe tin *Lộ-quân* bị thua, *Lý-thủ-tiết* đã xin đầu hàng, mới cùng các quan trù-thiu thương nghị mưu kế. Đều tìm cách cố thủ. *Tống Thái tổ* đã hạ được *Lộ châu* rồi, truyền lệnh thu quân trở về *Biện-kinh*.

HỒI THỨ XLVI

Tống Thái tổ thu quân về đến *Biện-kinh*, các quan văn võ triều-thần vào làm lễ triều-hiến. *Tống Thái-tổ* truyền đổi *Bạt-lương làm Đông-kinh Khai phong-phủ*, *Lạc-dương làm Tây-kinh Hà-nam phủ*. Bắt đại tiệc ở trên *Sùng quang-điện* để khao thưởng các hàng tướng-tá. Vua tôi uống rượu rất vui vẻ.

Cách mấy hôm sau, có tin báo quan tiết-độ-sứ ở *Thanh châu* là *Lý-trọng-tiến* làm phản. *Tống Thái-tổ* bảo các quan triều-thần rằng:

— *Lộ châu* vừa yên mà *Thanh-châu* lại làm phản thì thế tất ta phải đem quân đi đánh.

Mã-toàn-ngật ta tâu rằng:

— *Lý-trọng-tiến* là một vị thần-thần nhà *Chu*, vì thấy hệ-hệ đem quân đánh *Lộ-châu*, cho nên lo-sợ mà sinh làng phản-nghịch. Nay bệ hạ lại đem quân đi đánh thì không phải là cái ý thương dân, vậy nên sai sứ đem lời chiêu dẫn phủ-dụ, khiến hắn được yên lòng, nếu hắn còn dám nghịch mệnh, bấy giờ ta sẽ vin cớ lý mà đem quân đánh hắn.

Tống Thái tổ khen phải, liền sai sứ-giả là *Trần trọng hối* đem thiết-khoán đến ban cho *Lý trọng-tiến* để khiến hắn được yên lòng. *Trần-trọng-hối* vâng mệnh triều-đình, thẳng đường đi sang *Thanh-châu*, vào yết-kiến *Lý-trọng-tiến*, khám ban thiết-khoán và giải bày cái lòng trọng đãi của *Tống Thái-tổ*.

Lý-trọng-tiến tiếp nhận tờ chiếu, rồi sai đãi *Trần tư-hối* ở nhà công quán, nhưng trong lòng vẫn còn ngần ngại, mới bàn riêng với mưu sĩ là *Tào anh* rằng:

— Ta là thần-thích nhà *Chu* trước, nay *Tống* chán đất ra lòng trọng đãi ta, nhưng khó giữ sao được trọn vẹn. Nay tới muốn quyết chí làm phản, ông nghĩ thế nào?

Tào anh nói:

— Việc này quan-hệ rất lớn. Quân công-trù ở *Thanh-châu* ta không đầy một vạn thì định lại với quân *Tống* thế nào nổi. Cứ như ý tôi thiên nghĩ, chỉ nên giữ hòa phận rồi tùy cơ ứng biến là hơn.

Lý trọng tiến chưa kịp trả lời thì hai viên nha-tướng là *Hà-mỹ* và *Thẩm kinh* từng dậy thưa rằng:

— Chúng tôi chắc rằng *Tống* dẫu nhà quân, nhưng phải chia giữ ở các nơi phòng-thủ, còn ở *Biện kinh* thì thường vẫn không có. Nếu ta kết liên với vua *Nam-đường*, đồng thời cất quân, ngọn ca thẳng trỏ, kéo về *Biện-kinh* thì thành công cũng chẳng khó gì, hà-tất lệnh-công còn phải ngần ngại như thế.

Lý trọng-tiến khen phải, liền bắt giam *Trần tư-hối*, rồi một mặt sai người sang cầu-viện với vua *Nam-đường*. Lại truyền hịch cho tướng sĩ soạn binh-mã để định cùng nhau đóng cách cố thủ.

Lại nói chuyện vua *Nam đường* đang cùng các quan văn võ triều-thần thương nghị về việc tân-thiên-tử lên ngôi thì bỗng nghe báo *Lý-trọng tiến* ở *Thanh-châu* sai người đem thư đến. Vua *Nam-đường* cầm lấy phong thư, liền mở ra xem.

Tow rằng:

« *Trần Tiết-độ-sứ là Lý-trọng-tiến kính dâng bức thư này* « *để vua Nam đường soi xét.*

« *Nguyên Lý-trọng-tiến này là thần* « *thích nhà Chu trước, lại là một kẻ* « *cựu-thần ở nơi phiên-trấn, nỗi đời* « *chịu ơn sâu của đức tiên-đế,* « *không nỡ làm phản.*

« *Nay muốn đem quân về đánh* « *Biện-kinh, nhưng sợ sức không* « *địch nổi, vậy xin nhờ đại-vương* « *giúp cho một tay. Có nghĩa tương* « *trợ, kẻ tội tiến đánh.*

« *Nay ra mà được thành công thì* « *Lý trọng tiến này xin chắp tay* « *vang mệnh, để gọi là báo đền ơn* « *phận làm tôi trong muôn một chứ* « *không dám rỉ ý riêng mà gây cuộc* « *binh-đao vậy.*

« *Xin đại-vương xét tình cho ».*

Vua *Nam đường* tiếp được bức thư đưa cho các quan triều-thần xem. *Tống-tử khâm* nói:

— *Lý trọng-tiến* làm việc này, chẳng khác nào như con thiêu-thân tự nhảy vào trong đống lửa, tránh sao cho khỏi tai vạ. Vậy rồi sẽ *Lý-quân* cũng mượn quân *Bắc-hán* về đánh quân *Tống*. Giao-chiến một trận ở thành *Trạch-châu*, quân nhiều gặp kẻ, đến nỗi tính-mệnh khôn toàn. Đến khi *Tống-châu* vây đánh thành *Lộ-châu*, *Lý-thủ tiết* phải mở cửa thành xin hàng, chỉ trong một thành là được yên được, tạm quân trở về *Biện kinh*, từ đó quân *Bắc-hán* không dám nom thăng về mặt Trung-quốc...

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

PAR VICTOR HUGO

(Suite)

Quand Javert fut sorti, M. Madeleine se tourna vers elle, et lui dit avec une voix lente, ayant peine à parler comme un homme sérieux qui ne veut pas pleurer:

Je vous ai entendue. Je ne savais rien de ce que vous avez dit. Je crois que c'est vrai, et je sens que c'est vrai. J'ignorais même que vous eussiez quitté mes ateliers. Pourquoi ne vous êtes-vous pas adressée à moi? Mais voici: je payerai vos dettes. Je ferai venir votre enfant, ou vous irez la rejoindre. Vous vivrez ici, à Paris, où vous voudrez. Je me charge de votre enfant et de vous. Vous ne travaillerez plus, si vous voulez. Je vous donnerai tout l'argent qu'il vous faudra. Vous redeviendrez honnête en redevenant heureuse. Et même, écoutez, je vous le déclare dès à présent, si tout est comme vous le dites, et je n'en doute pas, vous n'avez jamais cessé d'être vertueuse et sainte devant Dieu. Oh! pauvre femme!

C'en était plus que la pauvre Fantine n'en pouvait supporter. Avoir Cosette! sortir de cette vie infâme! vivre libre, riche, heureuse, honnête, avec Cosette! voir brusquement s'épanouir au milieu de sa misère toutes ces réalités du paradis! Elle regarda comme hébétée cet homme qui lui parlait, et ne put que jeter deux ou trois sanglots: oh! oh! oh! Ses jarrets plièrent, elle se mit à genoux devant M. Madeleine, et avant qu'il eût pu l'en empêcher, il sentit qu'elle lui prenait la main et que ses lèvres s'y posaient.

Puis elle s'évanouit.

LIVRE SIXIÈME

Javert

1

Commencement du repos

M. Madeleine fit transporter la Fantine à cette infirmerie qu'il avait dans sa propre maison. Il la confia aux sœurs qui la mirent au lit. Une fièvre ardente était survenue. Elle passa une partie de la nuit à délirer et à parler haut. Cependant elle finit par s'endormir.

Le lendemain vers midi Fantine se réveilla, elle entendit une respiration tout près de son lit, écarta son rideau et vit M. Madeleine debout qui regardait quelque chose au-dessus de sa tête. Ce regard était plein de pitié et d'angoisse et suppliait. Elle en suivit la direction et vit qu'il s'adressait à un crucifix cloué au mur.

M. Madeleine était désormais transfiguré aux yeux de Fantine. Il lui paraissait enveloppé de lumière. Il était absorbé dans une sorte de prière. Elle le considéra longtemps sans oser l'interrompre. Enfin elle lui dit timidement:

— Que faites-vous donc là?

M. Madeleine était à cette place depuis une heure. Il attendait que Fantine se réveillât. Il lui prit la main, lui tâta le pouls, et répondit:

— Comment êtes-vous?

— Bien, j'ai dormi, dit-elle, je crois que je vais mieux. Ce ne sera rien.

Lui reprit, répondant à la question qu'elle lui avait adressée d'abord, comme s'il ne faisait que de l'entendre:

— Je priais le martyr qui est là-haut.

Et il ajouta dans sa pensée: Pour la martyre qui est ici-bas.

M. Madeleine avait passé la nuit et la matinée à s'informer. Il savait tout maintenant. Il connaissait dans tous ses poignants détails l'histoire de Fantine. Il continua:

— Vous avez bien souffert, pauvre mère. Oh! ne vous plaignez pas, vous avez à présent la dot des élus. C'est de cette façon que les hommes font des anges. Ce n'est point leur faute; il ne savent pas s'y prendre autrement. Voyez-vous, cet enfer dont vous sortiez est la première forme du ciel. Il fallait commencer par là.

Il soupira profondément. Elle cependant lui sourirait avec ce sublime sourire auquel il manquait deux dents.

Javert dans cette même nuit avait écrit une lettre. Il remit lui-même cette lettre le lendemain matin au bureau de poste de Montreuil-sur-mer. Elle était pour Paris, et la suscription portait: *A monsieur Chabouillet, secrétaire de monsieur le préfet de police.* Comme l'affaire du corps de garde s'était ébruitée, la directrice du bureau de poste et quelques autres personnes qui virent la lettre avant le départ et qui reconnurent l'écriture de Javert sur l'adresse, pensèrent que c'était sa démission qu'il envoyait.

M. Madeleine se hâta d'écrire aux Thénardier. Fantine leur devait cent vingt francs. Il leur envoya trois cents francs, en leur disant de se payer sur cette somme, et d'amener tout de suite l'enfant à Montreuil-sur-mer où sa mère malade la réclamait.

Ceci éblouit le Thénardier. Diable dit-i à sa femme, ne lâchons pas l'enfant. Voilà que cette mauviette va devenir une vache à lait. Je devine. Quelque locrisse se sera amouraché de la mère.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

TIỂU-THUYẾT của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Khi *Javert* ra khỏi rồi, thì ông *Madeleine* quay mặt lại nàng, rồi khoan-thứ giọng nói, ngập-ngừng như thể một người tinh nghiệm không muốn khóc vậy. Ông rằng:

– Tôi đã nghe hết chuyện nàng. Cái việc nàng kể ra đó, trước kia tôi không biết thì nào cả. Tôi tưởng là những việc thật, mà tôi nghe chiều thì thiệt là thật. Nào tôi có biết đâu rằng nàng đã làm công với tôi mà bị đuổi. Sao nàng lại không tìm đến tôi mà nói cho tôi được biết? Thôi thì bây-giờ thế này: Nợ nàng bao nhiêu để tôi trả cho, con nàng thì để rồi tôi nhắn cho nó về đây, hoặc nàng có muốn đi với nó cũng được. Nàng muốn ở đây, hoặc ở *Paris*, hoặc muốn ở đâu thì tùy ý. Tôi xin nuôi cả hai mẹ con. Còn công-việc làm thì nàng muốn làm, muốn nghỉ cũng được. Cần đến bao nhiêu tiền tôi cho. Nàng lại được sung-sướng thì xin lại ăn ở theo cách người lương-thiện như trước. Mà này, tôi nói cho nàng nghe, nếu những lời nàng nói là thật cả, mà tôi chắc là thật, chứ tôi không ngờ, thì từ xưa đến giờ lúc nào nàng cũng vẫn là người trinh-thục và có tiết-hạnh trước Thiên-chúa. Tội-nghiệp cho thân gái!

Như thế thì hai cái tại *Fantine* sao mà nghe cho nổi? Được con về mà nuôi! *Cosette* của me ở với me! Hết cái kiếp nhọ-nhuốc! Được tự-chủ, được giàu-có, được sung-sướng, được nên người lương-thiện, mà lại me con đoàn-tụ với nhau! Tự dưng đâu đương ở giữa cái cảnh khổ-sở khốn-nạn, mà lại được nom thấy bấy nhiêu thứ khoái-lạc của chốn thiên-đường! Nàng ngây dại cả mặt ra mà nhìn cái ông lão nói chuyện với mình đó, không biết trả lời làm sao cả, chỉ hu-hu lên khóc vài ba tiếng. Rồi thấy truy-liệt cả hai *ông-chân*, ngã quỳ xuống trước mặt ông *Madeleine*. Ông này chưa kịp can-ngăn thì đã ôm lấy bàn-tay ông mà hôn lấy hôn để.

Rồi thì ngất lịm đi.

QUYỂN THỨ SÁU

Javert

I

Mới được yên thân

Ông *Madeleine* sai người vực nàng *Fantine* về chỗ sở phát thuốc lấp riêng trong nhà mình. Giao nàng cho hai bà *sơ* đem vào giường nằm. Bấy-giờ nàng đương nỗi cơn sốt dữ. Đêm hôm ấy nàng chỉ những nói mê nói sảng. Mãi gần sáng mới ngủ được.

Hôm sau chừng mười-hai giờ trưa thì nàng thức giấc dậy, nghe gần giường có hơi người thở, nàng vạch màn ra coi thì thấy ông *Madeleine* đứng sững, đương nhìn cái gì trên phía đầu giường mình. Cách ông nhìn có vẻ lân-tuất, có vẻ lo-sợ, lại có vẻ khẩn-cầu. Nàng nhìn theo ngả ông nom thì ra ông đương nom một cây Thánh-giá đóng trên tường.

Từ hôm đó trở đi thì cái tướng-mạo của ông nàng *Fantine* nom ra khác hẳn. Xung-quanh mình ông tự-hồ có hào-quang tua sáng. Giữa lúc nàng mở màn ra nhìn ông, thì ông tự-hồ đương mải cầu kinh. Nàng nhìn ông hồi lâu mà không dám hỏi. Sau nàng chờ lâu mới đánh bạo mà thỏ-thẻ rằng:

—Ông làm chi đó?

Nguyên ông đứng đó đã từ một tiếng đồng-hồ. Ông chờ nàng thức dậy. Nghe tiếng nàng hỏi, ông bèn nắm lấy tay, xem mạch mà hỏi lại rằng:

—Bệnh thế nàng ra làm sao?

—Thưa khá. Tôi đã ngủ được. Hình như khỏe hơn nhiều. Chắc không can gì.

Bấy giờ ông mới đáp lại câu hỏi của nàng lúc trước, dường như vừa mới nghe ra:

—Tôi cầu-nguyện với Đức chịu khổ ở trên trời. . . .

Còn đoạn sau thì nghĩ trong bụng mà không nói ra tiếng:—Để Ngài đoái đến kẻ chịu khổ ở dưới hạ-giới này.

Cả đêm hôm ấy cho đến cả buổi sáng hôm sau, ông đi đó-la han-hỏi. Bấy-giờ đã biết rõ gốt đầu. Cái lịch-truyện của nàng *Fantine* ông đã tường cho đến mọi nỗi tóc-tơ sữa-thâm. Ông lại nói:

—Tội-nghiệp cho người mẹ thảo, biết bao nhiêu nỗi chua cay! Nhưng thôi, giờ thì nàng không phải thở-than nữa, thế này là nàng đã mua được một chỗ ngồi ở chốn cực-lạc rồi đây. Người-ta mà làm ra thiên-thần là như thế. Nhưng cũng không nên trách người, vì rằng làm nên thiên-thần người-ta duy chỉ biết có cách ấy. Nàng xem đó. Cái nơi hắc-ám địa-ngục mà nàng vừa mới ra khỏi, chính nó là cái hình-thức thiên-đường mà mắt ta nom thấy trước nhứt. Thì ra thế nào lúc khởi-thủy cũng phải qua cái giai-cấp ấy.

Ông nói thế rồi ông thở dài. Trong khi ấy thì nàng nhoẻn miệng cười với ông, cái miệng cười trác-tuyệt thay, miệng cười thiếu mất hai răng cửa vậy!

Ngay đêm hôm ấy *Javert* viết một bức thư. Sáng hôm sau anh-ta thân-hành mang bức thư ấy đến bỏ tại sở bưu-chính bản-thị. Thư gửi lên kinh-thành, ngoài bì đề: *Thư để cho ông Chabouillet là thư-ký của quan tổng-trưởng bộ Cảnh-sát.* Cái việc tranh-biện với ông thị-trưởng ở sở Cảnh-sát, khi ấy đã đồn rầm trong phường-phố, cho nên người dân-bà coi sở bưu-chính với một vài người thóc-mách nữa, nom thấy phong thư nhận ra chữ đề ngoài bì là chính chữ của *Javert* thì đồ ra rằng viên thanh-tra đã đệ đơn lên quan trên xin từ chức.

Ông *Madeleine* thì viết ngay thư cho vợ chồng nhà *Thénardier*. *Fantine* nợ nhà ấy một trăm hai-mươi *francs*. Ông gửi cho nó ba-trăm *francs* mà nhờ nó đem ngay con bé đến *Montreuil-sur-mer* cho, bởi-vì mẹ nó đương thụ bệnh phải cần đến nó.

Thằng chồng nhà *Thénardier* được thư thật là mầu tham đã bén hơi đồng. Nó bàn ngay với vợ: — Nếu như thế này thì ta không nên buông-thả con bé ra. Hay đâu con chim-sâu này mà bỗng hóa ra con bò sữa. Thôi, ta đoán ra rồi. Lại có thằng ngốc nào cần câu với con mẹ nó đây chứ gì.

(Còn nữa)

Cuộc thi thơ

Báo Đuốc-tuệ-Quyên số 6

MMMCMXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Không tôn thờ thế đại trông,
Nùng Nhị đề bia non nước cũ,
Càng-trường ghi dấu để vương chung,
Gió mưa dầu gặp năm Ất Mỹ,
Nhà cửa càng cao cõi Lạc-Hồng,
Còn miếu ắt là văn chẳng mất,
Dựa kẻ cửa thánh nhân nhe cùng.

Huỳnh-Khâm, Quảng-nam

MMMCMXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Trọng đạo xưa nay cũng một lòng,
Và nhẫn xa trông nền cõi-trạch,
Mấy trùng cao đội núi Nùng phong,
Bia Lê vạc Lý còn ghi tạc,
Gió Mỹ mưa Âu để chuyển rung,
Luân-lý ngày nay trường khắp dạy,
Miếu này vững bẹn với non sông,

MMMCMXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Không xem qua sực tỉnh lòng,
Nùng Nhị đầu xen màu mới lạ,
Càng-trường còn để dấu tôn sùng,
Nền xây phù-mỹ nơi Trâu-Lỗ,
Cột vững cương-thường cõi Á-đông,
Trải mấy xuân thu hương lửa đượm,
Muôn trùng chi ngại gió Âu-phong,

Nguyễn-ngọc-Khiết, Quảng-nam

MMM MXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Công-đức tư xưa Lê Thánh-tông,
Càng-trường sừng sững bóng người dáy kính,
Cung-tường ngỡ-ngàng khách ngoài trông,
Chăm bảo trước đã ân còn nặng,
Khoa bảng nay thôi đạo vẫn sùng,
Trải tự hoàng-vương và để bá,
Này xi nhe-giáo chủ trời đông,

MMMCMXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không miếu ai xi chẳng bái sùng,
Bia đá tạc ghi nền quốc Giám,
Bút thần tô-điểm cõi non Nùng,
Uy-linh vạn-cổ lừng phương bắc,
Hương lửa nghìn thu nức cõi đông,
Giờ Mỹ mưa Âu tuy trải khắp,
Một niềm văn-hiến với non sông,

Vương-đức-Cẩu, Bắc-giang

MMMCMXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Công-đức ai bằng Lý để không,
Bóng sáng Khuê tinh lòng nước Nhị,
Mùi hương đạo-vị nức non Nùng,
Văn-chương nay đã nền nho-giáo,
Khoa bảng xưa còn bực sĩ-phong,
Lễ-nhạc y-quan nền nếp cũ,
Bao giờ rồng chẳng vẫn là rồng,

Ngô-văn-Tú
48, phố Nghĩa-lang, Bắc-giang

MMMCMXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Khéo khéo khen ai cảnh một sùng,
Có phải Lý, Lê xây thuở trước,
Mà nên thị-lễ vẫn soi chung.
Tang-thương mấy cuộc thêm thay đổi,
Nề-nếp muôn đời khó chuyển rung,
Từ bấy đến nay bao thế-kỷ,
Nhị, Nùng vẫn đứng điềm non sông,

Ngọc-nam, Phạm-gia-Trai
Làng Phú-xa-đoài, Phúc-yên

MMMCMXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Phú-mỹ cung-tường mới được trông,
Đạo đức cao dày tôn thứ vị,
Văn-chương thanh-lịch bước non cùng,
Bể-vương dựng nước theo ta chữ,
Hiến-triết gây nền hơn mấy ông,
Nhơn-kiệt địa-linh từng tỏ bạc,
Nhị Nùng lồng lộng đời đời phong,

Nguyễn-văn-Mạnh
Làng Thịnh-trị, Thanh-hóa

MMMCMXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thánh-miếu xưa nay vẫn hiển-sáng,
Sông Nhị xa khơi nguồn giác-trạch,
Núi Nùng cao dựng bức non-phong,
Văn-minh đã nhuộm màu Âu-Mỹ,
Lễ nghĩa chưa phai đạo Lạc-Hồng,
Còn nước còn non còn một vẻ,
Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.

Nguyễn-danh-Tựu
au bureau de Dung-ta à Thanh-hóa

MMMCMXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Không-miếu ai ai cũng thọ long,
Phong-hoa trời Nam riêng cõi Bắc,
Vẻ vang sông Nhị với non Nùng,
Huyền-ca thuở trước còn ghi để,
Đạo việt hôm nay nhũng lệ lòng,
Nhân khách đông-tây qua lại đó,
Hoa-phong nhiều ít bước âu-phong,

Lê-tử-Lạc
Chiên-trung tiên-chiếu, Thanh-hóa

MMMCMXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu ngày-ngà trước mặt trông,
Mưa gió khôn lay nền giáo-hóa,
Trăng sao vẫn tỏ bức hoa-phong,
Mấy từng cửa rộng ngó sông Nhị,
Và bậc tường cao ngoài núi Nùng,
Còn nước còn non còn thánh-học,
Hễ còn trời lại có khi thông.

Nguyễn-danh-Liên
Ecole de Nhuệ-thôn, Thanh-hóa

MMMCMXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Dấy gió mai mưa luống não-nùng,
Bia nhạt nét vàng trơ mặt đá,
Cồng nêm then sắt vững đa đồng,
Văn hành phát tối, coi hồi dịch,
Cửa Khổng sân Trình ngó vẳng không,
Từ Lý đến giờ trời đổi mấy,
Thế mà dường-cột vẫn chưa long.

Cường-Phu
Làng Bối-khê, Hadông

MMMCMXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu tôn-sùng đạo học chung,
Lễ-nhạc Nam-bang bền Lý cũ,
Cang-trường quốc-Giám khói hương nồng
Tinh-thần trong-thánh truyền trong nước,
Chữ nghĩa bia hiền dấu cỏ-phong,
Bút mực văn-thi vừa đổi mới,
Miếu còn đứng vững với non Nùng,

Nguyễn-năng-Nhẫn
Làng La-xá Hải-dương

MMMCMXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cội phúc tư-văn vẫn bón giồng,
Chín bệ cang-trường nề nếp sẵn,
Hai đình bắt chúc lửa hương nồng,
Nhị, Nùng cảnh tốt đua trình lạ,
Thủ, Tứ nguồn khơi muôn họp dòng,
Quốc-tế những mong còn quốc-túy,
Văn-minh lò Khổng vẹn đời trông,

MMMCMXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu dựng nền văn trải mấy đông,
Tượng Lý dầu xây vun đạo mạch,
Bia Lê sau tạc rạng nho-phong,
Về vang chuông khánh ...
... hương thoảng Nhị Nùng
Hơi khách gần-tạo qua lại đấy,
Còn vui tôn-giáo phải tôn-sùng,

MMMCMXXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Gặp hội sùng-văn miếu rất sùng,
Cung-đối chùa hồ dáng cảnh phượng,
Tường ngang cửa Giám, giọng vây rồng,
Thầy hồ lang sơ sa cần Giấy,
Nghiên đầy bồng kia, bút ngọn Nùng,
Dấu cũ thành vua hương chốc thánh,
Nức miền Nam Bắc giọi Tây Đông,

Nguyễn-thị-Thái
Làng Bảo-hậu, Nghệ-an

MMMCMXXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Khuê-các tôn-nghiêm bốn mặt trông,
Khải thánh cang-trường nêu rõ rỡ,
Danh hiền bia trước dấy song song,
Cang-tường mấy lớp in còn đấu,
Thương-hải bao phen vững chẳng rung,
Đương buổi văn-minh ngày mở rộng,
Xa gần càng nức tiếng nho-phong,

Hoàng-Quang
63, Avenue du Grand Bouddha, Hanoi

(Còn nữa)

NHÀ BÀ-CHƯƠNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHÍ MONDE

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, sưng đa dầy, đau đầy, ăn không ngon, ngủ không yên phải tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa. Muốn khỏi các bệnh ấy chỉ nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

Thuốc chất Pancréatine Diastase et Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà in chuông, Hanoi

...PEI EULE & DETOU LAOY

Phố hàng Trống, Hanoi

... bách sáo mọc những xe cáp ... dùng mà giá lại rẻ hơn ...

... DẦU TIGRE

Thượng hạng ... $2 00
Hạng đi được xa ... 1 50
Hạng đi được xa ... 50 00

... BẠP ALCYON:

Thượng hạng ... 60 00
Hạng đi chơi ... 52 00
Hạng đi đường xa ... 45 00

... BẠP e DRAGON DOR ... 40 00

Hiệu kim-hoàn

HOÀNG-QUANG-THỊNH

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhờ làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chế-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ lại trường Cao nghệ Hanoi. Kén thợ những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng ... tốt. Các ngài chiếu cố lại sẽ ...

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh khác Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 2$00

Bán tại hiệu Báo-chí

L. BLANC

51, phố Paul-Bert, Hanoi

Thế nào là bệnh trĩ?

Bệnh chỉ là mọc mụn trong dai chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sốt mệt nhọc, sau khi đại tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào bỏ bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chàng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

Tại KHOA Y-SINH

26, Phố hàng Buồm, Hanoi

RAID HANOI-HUÉ RETOUR

La 12 cv BERLIET de Série GRACE

A sa régularité conservé le record

Malgré 2 tentatives de voitures

Nettement plus rapides

(La BERLIET avait déjà parcouru 80.000 km. mais avait été revisé dans nos ateliers)

GARAGE AVIAT AGENT

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHẨM

La tombe du forgeron

Je visitais un jour le cimetière d'une petite ville allemande. Après avoir vu la ville en vie, j'avais voulu voir la ville morte... Les Allemands ont le culte des morts. Le cimetière, pour eux, n'est pas un lieu terrible et redoutable qu'on isole le plus qu'on peut ; c'est la maison de campagne définitive de ceux qu'ils ont aimés, c'est l'endroit où ils sont sûrs de les retrouver et où ils vont les voir dès qu'ils ont une heure de liberté. ..

Le petit cimetière était propre et bien tenu, il était visible que c'était un lieu très fréquenté.

A l'exception de quelques monuments où un peu de morgue et d'emphase transissait quelque vanité, tout le reste était touchant et charmant. Chaque habitant avait là son jardin bien planté bien fleuri, en bon état, qui semblait dire au visiteur, au passant, à l'étranger même »

Tu peux approcher, c'est ici qu'on vient visiter l'être disparu, mais toujours aimé, à qui j'appartiens. Il faut, pour lui faire honneur, que je me présente bien et qu'on voie tout de suite que je suis bien entretenu, qu'on a bien soin de moi. Je suis le lieu d'asile, la retraite tranquille des aïeux, ouverte à tous ceux pour qui la mémoire des morts est sacrée.

Parmi beaucoup d'épitaphes que je lus sur des tombes, témoignage quelquefois naïf et souvent touchant du souvenir des vivants, je m'arrêtai devant celle-ci : Celui qui est couché ici, Pétrus Blum LE FORGERON, a travaillé tant qu'il a été debout. Il a laissé comme héritage à ses fils leur vieille mère à soigner et son exemple à suivre. La mère est tranquille, car l'exemple du père, ses fils le suivront.

Cette inscription était signée par les deux héritiers pritz et Rudolphe Blum, forgerons comme leur père, disait l'inscription, une croix de fer, de bon style, un peu rude, ouvrage des fils, surmontait la pierre tumulaire sur laquelle étaient gravées ces paroles. Cette croix et une pierre composaient tout le monument, mais autour courait, entourée d'une grille en fer battue et façonnée par les mêmes mains une petite plate-bande, une collerette brodée de rosiers, tous en fleur, et si bien cultivée que, malgré le lieu, c'était comme une fête pour les yeux que des les arrêter sur ce petit jardin.

Je crus à voir l'extrême fraîcheur de cette jolie dorure, que Pétrus Blum était mort récemment. Je me trompais. En cherchant la date, je reconnus que la mort du forgeron remontait à quatorze ans. Pétrus Blum a des fils fidèles, me dis-je, l'âme du vieux père qui dort là-dessous doit être contente de ses enfants.

J'allais passer, quand j'aperçus dans des petits rosiers je ne sais quoi de brillant et de rouge qui ne pouvait être une fleur : les roses du Bengale on le teint frais, mais elles sont plus pâles.

Je me baissai pour me rendre compte de ce que c'était. A mon grand étonnement, je découvris que le petit objet rouge qui avait frappé ma vue était une petite poupée grande comme la main d'un petit enfant, très joliment costumée en Bernoise, et assise dans un petit fauteuil de bois. Une larme me vint aux yeux en même temps qu'un sourire.

C'est sans doute des petites filles de Fritz ou de Rudolphe qui aura oublié sa poupée dans une des visites à son grand père, dis-je au jardinier qui m'avait accompagné pour me faire les honneurs de son jardin.

Oublier ? oh ! que non pas, me dit-il : elle tient la poupée, elle est accrochée avec un ruban elle ne peut s'en aller.

C'est drôle tout de même, ajouta-t-il, une poupée dans un endroit pareil. Figurez vous que c'était, il y a eu ce matin huit jours, l'anniversaire de la fête du vieux défunt, toute la famille est venue pour le fêter, et voilà que tout à coup la plus petite des filles à Rudolphe, la Lina, qui n'est pas plus haute que mon genou, mais qui est espiègle comme tout, a dit à sa maman : Puis que je n'ai pas de bouquet, moi, je vais lui donner ma poupée à mon grand-père, pour qu'il s'amuse », et sa maman l'a laissée faire.

Stahl

Ngôi mộ người thợ rèn

Một ngày tôi vào thăm nghĩa địa của một tỉnh nhỏ bên Đức. Sau khi đã quan sát cho thỏa thích nơi dương sống, tôi lại muốn đến thăm nơi người chết ở xem sao. Người Đức vẫn biết thờ phụng người chết. Nghĩa địa của người Đức không phải là một chốn ghê rợn, phải hết sức để bỏ ra một nơi xa đâu, nhưng là một nơi hết thảy mọi người đều có những người yêu của họ đã qua cõi; khi nào đến thăm cũng có dịp được gặp mặt, được chắt lời giờ rảnh rỗi, lần đến để mà thăm viếng.....

Nơi nghĩa địa nhỏ này giữ gìn sạch sẽ và cẩn thận lắm, trông thì đã biết rằng là nơi thường có nhiều người đi lại.

Trên ra mấy ngôi mộ xây, hơi cao kỳ, lố lịnh, biểu cái về khoa trương, còn ở các ngôi mộ khác trông đều cảm động và ưa mắt lắm. Mỗi một người an dân đều có một cái vườn con trong nghĩa-địa, lắm cây nhiều hoa, giăng giọt chỉnh tề ấm, hình như bao những người đi thăm viếng, khách qua đường cũng có người nọ người kia quở rằng: Xin chớ ngại, cứ lại gần đây, nơi này là nơi ai nấy đến thăm viếng người quá cố, ai nấy đều được yên mến lắm. Vườn này là của riêng của người ấy. Vườn hoa gì cũng xinh đẹp, ai trông cũng biết rằng vườn thường được trông nom săn sóc và được cửa sang sạch sẽ luôn để tỏ ý kính trọng người quá cố. Đây là nơi nghỉ ngơi, nơi tình dưỡng của các bậc tiền nhân, ai có lòng sùng bái lịch hiền người chết, thì vào đây cũng được.

Trong các câu đề ở lăm bia trên mộ ấm khí là lời chết phác mà phần nhiều là lời cảm động của người sống ấy nêu người chết, tỏ có đã mất hồi lâu vào năm này: Cái người nằm ở đây tên là Pétrus Blum, sinh thời làm nghề thợ rèn để làm việc cho đến tận khi chết. Gia sản để lại cho hai con thì có một bà mẹ già để phụng dưỡng và cái gương tốt của cha để noi theo. Mẹ già được yên tâm vì chắc rằng các con sẽ phải nối gương của bố nó.

Dưới mấy câu đề trên bia lấy có tên ký của hai người con thừa tự, một người tên là Fritz, một người tên là Rodolphe đều rõ ràng nghiệp cha. Trên mộ chỉ để mấy chữ ấy, có đặt một cái thập cái bằng sắt rèn cũng đẹp, song hơi trỏ chính tay hai người con làm lấy. Trên mộ có xây chữ thập và cái mộ chí ấy thôi, nhưng có một luống đất luợn vòng quanh, có hàng rào bằng sắt rèn cũng do tay hai người con làm lấy cả, có bông leo, hoa nở từ tung, tay là một nơi mồ địa, song giống giọt khéo, đến nỗi ai nhìn vào trong cái vườn này cũng lấy làm vui mắt.

Thoạt tiên tôi mới trông thấy cái mẫu trời đẹp, tôi ngỡ là Pétrus Blum mất. Sau tôi mới biết rằng tôi nhầm: tôi tìm ấm anh ta mất, thì đã được mười bốn năm. Tôi ngồi trong bụng rằng anh Pétrus Blum được con hiếu thảo như thế, vong hồn anh chắc cũng thỏa

Tôi sắp đi, chợt trông thấy trong cây bằng có vật gì nhoáng nhoáng, mà đỏ, song không tài nào lấn với một bông hoa hồng được; những bông hồng xứ Bengale mầu tươi, mà cái ấy thì lại nhợt nhợt.

Tôi cúi xuống định xem có là vật gì. Tôi ngạc nhiên: thì ra cái vật nhỏ mà đỏ ấy, là một con búp bê con con, to bằng bàn tay một đứa trẻ ăn vận xinh xắn theo lối người dân-bà Bernoise ngồi trên một cái ghế đưa bằng gỗ. Tự nhiên tôi rơm rớm nước mắt mà lại muốn cười.

Tôi nói với người làm vườn đưa tôi đi đạo cảnh:

Chắc hẳn lại đứa con gái bé anh Fritz hay anh Rodolphe đến thăm ông, ý chừng bỏ quên chứ gì?

Người làm vườn nói: Ông tưởng bỏ quên à? Tôi chắc rằng không, ông thử xem con búp-bê này không kéo rời ra được, để có một cái giải buộc chặt lại.

Anh ta lại nói thêm: Ở một nơ như đây mà có một con búp-bê, hẳn là cũng nọ thật. Nhân ngày kỵ ông Pétrus Blum, kể có sáng hôm nay vừa được tám hôm, tất cả con cháu đều đến đây con Lina là đứa con bé rất anh Rodolphe thấp lách chách, đứng ngang đứng gối tôi, song tinh danh có một, nó bảo mẹ nó rằng: « Con không có hoa, thôi để con dâng con búp-bê này cho ông để ông chơi. » Mẹ nó chiều nó, cho nó tùy ý mà làm.

Lưu-văn-Phụng

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Kiếp đoạn trường

(Tiếp theo)

III

Phi nguyện loan phượng, kết duyên châu trần

Đêm ấy, là đêm hôm rằm tháng tám, tức là tết trung thu của con trẻ.

Phố xá như nêm cối, thiên hạ tấp nập nực nga xe xe rộn rịp. Cảnh vui nhất là ở trên bờ sông Tô Điện như sao sa, tiếng máy đèn sinh sịch tranh lẫn với tiếng nói ồn ào cùng tiếng hát của mấy bác xẩm, tiếng vọc hò ở bờ hoan ở của lũ trẻ đang rạo phố, xa xa lại nghe tiếng trống lịnh ồi của một đám sư tử nào qua đó, trên bờ thời vậy, dưới bến thuyền, bè xao xít, thì giả chỉ trẻ ai cũng có bụng vui vẻ cảnh tết « Trung thu ».

Kia một cái thuyền to nên chở ý hơn cả, là cái thuyền to nhất, trước mũi thuyền treo một cái đèn xếp đang bơi về mạn dưới.

Thuyền gì mà chở ý? Chính thuyền của ông bà cụ phán, hôm ấy thuê riêng để thưởng ngoạn cảnh già. Cậu Lê Sinh cũng có đi chiếc thuyền ấy.

Tuổi còn gì bằng người thuyền trong trăng nữa. Ánh trăng đợi xuống mặt nước, nước như nhuộm thêm, trông như bằng vàn con kim-xa-quan quay trên sóng xao bể cả.

Trong khoang thuyền chỉ có hai ông bà cụ Phán và cậu Lê-Sinh thôi.

Bọn phu đò thời đứng hết cả trước mũi thuyền, tay chèo tay lái, giữ dòng sông, mặc thuyền con đứng đỉnh.

Đi đã xa xa, chung quanh vắng vẻ, cụ Phán mới lên tiếng nói con rằng:

« Này con, người ta sống ở đời chẳng được mấy, vì như đóa hoa kia, sớm nở tối tàn, vì cuộc đời như giấc mộng, chẳng mấy lúc mà răng long đầu bạc. Chết nỗi thấy lại nói ngoài cái vấn đề..... rồi; « Tấm thoắt thoi đưa, tuồn quang vắng vẻ, vừa mới ngày nào con còn đang còn nhỏ, đưa nghịch cũng đi trẻ đến xanh, mà nay đã giăng đã tròn có lẻ. Như thấy thiên hạ, con bây giờ đang bậc « nam-nhi chí tang bồng », thấy mẹ lại già cả, tuổi thọ mỗi ngày một cao, nay u muốn hỏi cho con lấy một người ở đáng bậc nữ-lưu sau này. À, con cũng có biết ông Bích-Tường đó ở chỗ Ông ấy buôn bán thực thà có phúc lắm, cũng biết tiếng cậy con gái. Ở đó có một người con gái năm nay, độ trạc tuổi con, tính nết ngoan ngoãn, ăn nói đoan đang, thôi thì người có nết có, con nên vâng lời ngay đi, để cho thầy mẹ đẹp được ý yên lòng. »

Thật là:

Nghe lin, nỡ mặt, nỡ mày,
Mảng nào lại quá mừng này nữa [chăng ?

Cậu Lê-Sinh nghe xong, trong lòng xiết bao mừng rỡ, mới dịu dàng thưa rằng: « Kính thưa thầy mẹ, con nay đã trưởng người non dại, ý tưởng chưa đã phỏ bày, về việc nhân-duyên là việc rọng, không phải trẻ dâu, một mình nói mà nên thành được. Để con xin hỏi ý mẹ xem thế nào » Cụ bà ngồi ngẫm nghĩ lâu, liền bắt nguồn con, đi thẳng vào tiếp ngay rằng: « Này con ơi, nhân duyên trời định, chẳng qua cũng bởi mình ta tự, con nên kết duyên với nàng ấy để mẹ sắp liệu. »

Cậu Lê-Sinh có ý thẹn không nói nhưng ông bà cụ Phán cũng hiểu ý con đã thuận, mới nói lảng ra chuyện khác.

Cậu chơi thuyền mãi đến 11 giờ đêm mới về. Sớm ngày mai, cụ Phán X. có đến nhà ông Bích-Tường để đánh tiếng, thời ông bà bằng lòng ngay.

Chuyện trò đàm đạo, đinh ninh hồi nước, hai bên giãn gia đã có tình tươm mặt. Nói chưa, cụ phán từ giã ra về....

Lại nói chuyện ông Bích-Tường thuật chuyện đính hôn cho con gái ngày và thử hỏi ý con xem có bằng lòng không, thời cô nhận nhời ngay. Cả ba ông bà thấy con thuận, trong bụng cũng có về mừng thầm.

Từ đó ông Bích-Tường, vẫn hay sang chơi nhà cụ Phán X. luôn.

Cậu Lê-Sinh quyết chí học tập, định tâu nào công thành danh toại, mới làm lễ thành hôn.

Thấm thoắt thoi đưa, ba tháng hè đã mãn, cậu Lê Sinh sắm sửa lên trường. Năm ấy cậu gắng công học tập, vì: cậu đã có bụng bỏ nghỉ tết

Một hôm nhân ngày nghỉ lễ, cậu viết hai bức thư về thăm nhà: một cái hỏi thăm cô Bích-Ian, còn một cái về thưa ông bà cụ Phán. Bức thư thứ nhất như sau này:

Hanoi le .....

Người yêu của tôi ơi !

Vài nhời tóm tắt, tạm tả đôi lời, trước hỏi thăm ông bà được khang ninh, sau mình làm ăn mạnh giỏi, tôi mừng. Còn về phần tôi ngoài này vẫn chăng công học tập, mình không nên lo nghỉ.

Nay kính thư : Lê Sinh

Từ đấy sáu thường viết thư về, mà cô nào cô cũng bắt được.

Một hôm cậu Lê Sinh cũng có tiếp được cái thư mới ra xem mới biết là thơ của cô Bích Ian.

Bức thư thiết dài, từ đầu chí cuối, nhời nhỏ rất trau chuốt, tả hết sự cái chân mình khi nên thiếu, cuối cùng có câu rằng: Thôi anh nghỉ lại cho ; Hanoi là nơi đô hội, chỗ ăn chơi anh nên xa lánh những phường tục hèn, những kẻ tiểu nhân hiểm độc. Lời lẽ em khuyên anh anh nên in sâu vào trí-não, chớ nhờ trong lòng, anh chớ có bỏ em là em nữ-lưu mà đi.

Người bạn trăm năm Bích I. nữ

Cậu Lê Sinh xem xong thư, trong bụng đã mãn ý, làm bạn với đèn sách, lúc nào rỗi lại giở nhật trình làm khuây.

IV

Kết duyên tần-tần
Chung cuộc trăm năm.

Trời kia mưa rải, quả nhiên năm sau cậu Lê-Sinh, đến kỳ thi đỗ tráng nguyên. Nay đã bổ công đến sinh, bấy niên học tập, công trình đeo đuổi, đã được cao, cũng là mãn nguyện. Lễn báo tin mừng về nhà cho bố mẹ. Sáng hôm sau Cậu tạm xếp về.

Ông bà cụ Phán ở nhà tiếp được thư của con, trong lòng phơn phới, xiết bao vui vẻ. Bữa trưa cụ ra gọi đến, về đến nhà mở hàng đến thăm hỏi ra người vào tiếp nập, nào tăng bốc ông tham ông phán, nào xu nịnh ông cả ông hàn.

Cậu Lê-Sinh ở nhà chơi 5, 6 hôm, còn về phần cụ Phán thời đã có tin được ngày lành tháng tốt để làm lễ thành-hôn.

Trong nhà thời mâm treo, trướng rủ, gấm đệt hoa thêu, trên bàn nào trầu nào cau, rượu nào thứ bánh trái bày ra-liệt, chiêu nào cũng mâm cao ỗ đầy, thơm thơ sức mạ.

Còn đàng nhà ông Bích-Tường, thời cũng hãy rất lịch sự. Tuổi, còn lễ cưới nào bằng lễ cưới này: con quan Phán kết duyên với con nhà đại-phú thương.

Người yêu điệu, kẻ văn chương
Giai tài gái sắc, xuân đương vừa thì.

Cô Bích-Lan về làm dâu nhà cụ Phán không khi nào xảy ra có điều kia tiếng nọ, đâm đang việc nhà chồng, cô lại tài ăn tướng gia chánh, ấn nói đứng đắn, nên ông bà cụ phán yêu mến cô lắm. Hai vợ chồng trẻ một niềm hòa thuận, không hề tiếng bất tiếng chi.

Tuật lè:

Khi ăn ở lắc ra vào,
Chàng ca duyên mới càng trào tình sau.

(Còn nữa)

Lạc-thanh Ngụy-ẩn-Văn-Hợi

Nếu ai mắc phải bệnh tinh « Lậu và giang-mai » dù lâu hay mới, ở đâu cũng hay nhờ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục nên lấy tức tăng thuốc của hiệu Y-HỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Bẹp-cầu, vì hiện ấy là một chi chuyên-trị bệnh thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được tiếy người khen vì mình tự ở nào nơi gửi tới.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim tiêu giang, 93, phố hàng Bồ và ở Nam hiệu Phương-nguyên 205 Paul-Bert làm đại-lý bán hộ. 5022

茂MAO-SENG盛
57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
MÁY NÓI SỐ 243

Hiệu lời mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời hiệu cố.

5013 MẬU-THỊNH kính cáo.

忠節孝義女

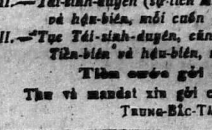
Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ-nữ

I. — Song-phượng kỳ-duyên (sự tích Chiêu-Quân cống Hồ) in lần thứ ba, có đôi lại các bức vẽ mới. Giá 0$90
II. — Tái-sinh-duyên (sự-tích Mạnh-lệ-Quân) Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0.90
III. — Tục Tái-sinh-duyên, cũng chia làm hai cuốn : Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0.90

Tiền cước gửi mỗi cuốn 0$10

Thư và mandat xin gửi cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC.
Trung-Bắc-Tân-Văn, Hanoi.

QUÀ TẾT



NGUYỄN-VIỆT-HÂN dit THUẬN-THÀNH
Relieur - Chapelier
7, Rue des Cuivres Hanoi

CASQUES
EN
BAS LIÈGE
aux PRIX les PLUS BAS

HAI-CHINH
74-76, Rue du Pont-en-Bois, Hanoi

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :
MỘT TRIỆU
cuộc 500.000, cuộc 200.000, cuộc 100.000 quan
Muốn được một số tiền tùy-ý, xin mua một cái vé
CRÉDIT NATIONAL 1920

Lần này có cái gì đặc biệt ? Là vì lần này có 20 vạn quan ! Lần này có cái gì đặc biệt ? Là vì lần này có 20 vạn quan ! Lần này có cái gì đặc biệt ? Là vì lần này có 20 vạn quan !

Như vậy rất số cũng dễ trúng lắm

1 lô. ..... MỘT TRIỆU
1 lô. ..... 500.000 quan
2 lô. ..... 200.000 quan
5 lô. ..... 100.000 quan
6 lô. ..... 50.000 quan

Viên rất số làm kỳ trong một năm cũng là 20 triệu quan

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 9576

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty
(RỪNG BẢO-ĐÀI, RỪNG PHỐ-VỊ, RỪNG HẠ-CƯƠNG)
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
Điện thoại số 750

CỦI, THAN,
GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cứ cây từ 7 tấc trở lên đề làm cột nhà.
RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.
Có sưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Đồ-xá.

MỚI XUẤT BẢN :
SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ
Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ
Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược
PHẠM-HUY-LỤC Soạn
Có địa-đồ Đông-Pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ
Giá bán : 0$50 — Tiền cước : 0$10
Bán tại hàn-quán và các hàng sách

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Ureformine

Giá 1$20 một hộp

GƯƠNG SOI các kiểu: chữ-nhật, bau-dục, mieng-chám, lục-lăng, vân vân. . . vào lu áo, bàn rửa mặt, gương treo.

KÍNH vào «PARE-BRISE». Auto dù các kiểu.

Xin viet thơ cho hiệu: TRỊNH-XUÂN-NGHĨA, 7 Rue du Chanvre, Hanoi lấy giá.

3058

TAM-TỈNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gụ, số 16, Nam-định

Hiệu Tam-tỉnh có thứ thuốc tam-thất, bổ-thực hồ bảo nhiệt, trị bệnh hoắc-loạn cấp bản-con, hoàn-tiêu-tan-dan-chế-huyền-cực-tinh-tế, chữa-đủ các bệnh-mới-lâu-đủ-ngày-đủ-trong, số-sống-phúc-nên-chữa-cũng-được-bất-kỳ-bệnh-khởi-tử, người-giàu-có-lấy-phải-giá, người-nghèo-cũng-quá-không-tiền-tìm-thuốc-cũng-cho, chữa-các-bệnh-như-sau-này-đều-dùng-mồng-tinh, gi-tinh, hoạt-tinh, bệnh-tinh-dương-tuy-không-di, đau-bụ-bệnh-nguyệt-không-điều, huyết-ít, huyết-đen, huyết-bế, huyết-tích-hãi-hư-bịch-bạch-đới, bệnh-nên-hoặc-bệnh-thấy-gia-Tiên-nhiều-bệnh-ra-trên-chứng-không-đủ-ba-mà-có-đi-không-nói; các-chứng-đen-hoặng-đau-tức-bệnh-nhiều, ho-lao, hen, đàm-suyễn, thổ-huyết, khạc-huyết, nục-huyết, ho-huyết, lị-huyết, bằng-huyết, phong-thấp-sỏ-chứng-bất-kỳ-bệnh-gì, phụ-thông, già-mỗi-hộp-hay-là-chai-1-đồng.

Ông-nào-có-công-viec-hay-an-uống-mà-bận-không-chữa-nên-giờ-thì-khỏi-mà-mất-không-có-bạc, mỗi-mất-1-đồng. Trẻ-con-cam-đ-đàn-uyễn-tỉ-lị-mỗi-chai-5-hào.

Lậu-và-giang-mai-rất-hiểm-nghèo-khỏi-và-giữ-gốc-không-tốn-tiền-lại-sinh-đục-như-thường-mỗi-chai-1-đồng, thuỷ-5-hào. Cam-bảo-lúng-thực-tốt-mỗi-lúng-5-hào. Thuốc-bổ-nên-nhung-sang-bổ-hoàn-giá-trị-trợ-gái-đau-dùng-được-cả-mỗi-hộp-1-đồng.

Thuốc-cai-á-phiện-ngài-nào-ăn-nặng-đã-lâu-uống-khỏi-không-vật-và-đi-làm-được, hạng-nhất-2-đồng-1-chai, hạng-1-đồng, chai-con-5-hào, qui-khách-ở-xa-viết-thư-về-kể-bệnh-bảo-hiệu-gửi-thuốc-tới-ngay-gửi-cách-hóa-giao-không-giữ, giữ-gói-cẩn-thận-thuốc, tiền-để-như-sau-này: M. TRỊNH-BẮC-SỐ-ở-TAM-TỈNH-Y-QUÁN-ở-Nam-định.

NHÀ BA CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường làm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, it lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

3025

Tòa án bình — Tòa án binh đến ngày 17 juin sẽ họp để xét những việc sau này:

Moivot René Noel là đội ở vệ khố đỏ thứ tư phạm tội ăn cắp của nhà binh.

Nguyễn-văn-Thiện là lính khố đỏ cũng ở vệ ấy phạm tội dùng khí giới mà không có công-nhiên.

Mouch Tchon Mahomed lính ở vệ Lê-dương thứ 1 ai phạm tội dọa bắn trên trong khi làm việc công, và hãy hoại quần áo của nhà binh.

Ng-rắc-Bin lính khố đỏ ở vệ thứ ba phạm tội ăn cắp.

Tiền trợ quá. — Mme Ng-thị-Cần là vợ góa M. Vũ-xuân-Mai, thư-ký giấy thép thượng hạng hạng tư, nay được lĩnh một số tiền trợ quá mỗi tháng là 79 đồng, kể từ ngày 4 août 1925 trở đi, là hôm sau ngày chồng chết.

Mme Ng-thị-Chiểu, là vợ góa M. Hà-xuân-Chi, hát-phồn trong ngạch quan lại annam, nay được lĩnh một số tiền trợ quá mỗi năm là 30 đồng, kể từ ngày 28 août 1925 trở đi, tà hôm sau ngày chồng chết.

Ngạch thư-ký thông-ngôn sắp sắm. — M. Ng-tuanh-Long, thư-ký thông-ngôn hạng nhì sắp chực, nay được hồi-hưu, kể từ ngày 1er Juillet 1926 trở đi.

Số tiền hưu-bổng ấy mỗi năm được 210 đồng.

Một thầy ký ga tiêu tiền kết. — Một người ký ga Phú-thọ là Ng-văn-Quynh tức Mậu 20 tuổi bị kiện là tiêu mất 57$12 của ga ấy rồi trốn đi mất thì nay đã bị bắt để xét hỏi.

Ai tìm. — Hắc-quản được tin buồn rằng cụ đích mẫu M. Nguyễn-văn-Thông thư-ký sở Lục-lộ tòa Đốc-lý vừa mới tạ-thế tại qui quán ở làng Yên-phụ.

Bin-báo xin có lời kính viếng cụ, và chia buồn với ông Nguyễn-văn-Thông cùng qui-quyến.

LỜI CÁO PHÓ

Chúng tôi không may, bà nội, mẹ già chúng tôi đau đi lâu, mất ngày hôm nay, là 24 tháng tư ta tức là 4 juin tại làng Yên-phụ, thọ được 72 tuổi. Đến ngày chủ-nhật 6 juin 19.6 này, hồi 6 giờ rưỡi sáng sẽ làm lễ đưa đám rước ra đồng làng chúng tôi ở Yên-phụ, vậy xin có lời kính-trình các cụ, các ông, các bà biết cho.

Châu thừa-trọng: Ng-hữu-Gang
Con trai: Nguyễn-văn-Thông, thư-ký ở Voirie Hanoi
Ngu-ễn-hữu-Ấp, thợ máy ở sở Dvaxes Promponh
Nguyễn-văn-Sáy, thư-ký (Cadastres Mairie).
Con gái: Nguyễn-thị-Tinh,
và dâu, cháu cùng cái tại.

Mấy lời nay thay giấy cáo phó.

Bỏ quên hai trăm bạc trên xe. — M. Ng-Uay, tham-biện lục lộ, ở làng Hoàng-mai, huyện Hoàn-long (Hà-đông), có trình tại sở cảm rằng bỏ quên trên một cái xe tay không nhớ số, một số tiền là 2.0$, gồm có 100 cái giấy 1 đồng, 3 cái giấy 20 đồng và 8 cái giấy 5 đồng, (đi trong một tờ giấy trắng có gài ghim.

Mấy cái trộm. — Nguyễn-văn-Ý 14 tuổi bị lính mã vệ tội ăn cắp của M. Đặng-văn-Sương ở 87 hàng Đồng, Đỗ-trọng-Tín tức Ba-Sơn là thợ may ở phố Sòng-tô-lịch bị kẻn là bội tin về mấy cái quần áo của Nguyễn-thị-Cả ở hàng Quạt đều phải bắt để xét hỏi.

Thầy có biết trước không? — Chu-xuân-Đang 38 tuổi là thầy bói ở Haiphong can việc đồng phạm ăn cắp 60 đồng bạc và các đồ nữ trang đáng giá 4 nghìn quan cần một ông Tây thì nay đã bị bắt để xét hỏi.

Có dâm xử nhọ. — Nguyễn-thị-Thìn là nhà trò ở Haiphong bị kiện là ăn cắp các đồ nữ trang đáng giá 40 đồng của Nguyễn-văn-Cao ở tăng Bông thì đã bị bắt để xét tỏi.

Thị-Lam Ayao, là người Khách ở phố Hòng-phúc số 6 ăn cắp đồ nữ trang của một người Khách khác là Tchin-ky thợ giầy ở phố Tràng-tiền thì đã bị bắt giải vào Tòa án.

Tại hiệu BÁO CHẾ MONTÈS có bán:

CHLORATE DE POTASSE dùng làm phẩm.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh mứt kẹo.

Chết đường. — Ngày hôm qua, vào hồi 6 giờ rưỡi, Tô-Sáo 40 tuổi, làm mộng, quán tăng Thu-điền, phủ Kiến-xương (Thái-bình) thấy nằm ở bờ sông bị ốm nặng, khi đưa đến nơi cảnh sát bờ sông thì chết. Tử thi đã đưa vào nhà xác.

Ngộ ô-tô. — Sáng hôm nay, vào hồi 7 giờ 15, cái ô-tô số L 132 của M. Brenner, khi đi đến phố hàng Đường thì đụng phải cái xe số P. P. S. 499 do Bỗ-văn-Lợi kéo, ở đường Thanh-Giám, người không can chi, duy có cái xe hàng bị bẹp hai bánh.

Đưa vào nhà thương. — Nguyễn-thị-Mít năm ở ngoài đường cái phố Rouand, không có nhà cửa gì cả, bị ốm nặng đã cho vào nhà thương Phủ-doãn.

Mất vì đa... — M. Houdemer, thú y, ở số 2 đường Félix Faure, khai ngày hôm mồng 2 vào hồi 5 giờ đến 7 giờ khi đi từ đường Félix Faure đến phố hàng Trống vào hiệu J. D. E O, đánh rơi một cái ví đa, có bốn ngân đựng 20 đồng bạc, hai cái giấy 5 đồng, hai đồng bạc hào, còn bằng giấy mật đồng cả.

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ đệ nhứt đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tenon, Fac. Robat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÂM-CHỨNG: Giá 1$50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.

GIẤY NỘI số 236

3015.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Mở rộng phố tây. — Đạo nghị-định ngày 6 Décembre 1926 đã ấn định cái khu phố tương thành phố ta chỉ được làm nhà tây thôi.

Từ bây trở đi, đâu ai một ngày một đông đảo, lại một giới ngoại châu thành cũ cũng đã sắp nhập trong thành phố Hải-phòng do đạo chỉ ngày 29 Septembre 1923 và có nghị định ngày 20 Octobre 1925 thi hành.

Vậy ngay tự bây giờ phải nên liệu trước mà gửi phần để sau này mở rộng cái khu phố do nghị định ngày 6 Décembre 1926 đã đặt ra trước khi cho các nhà làm kiểu Á đông dựng lên ở khu ấy.

Xem ra một phần to đất các làng cũ là làng Đông khê và Lạc-viên có thể lấy cho sắp nhập vào khu phố đành để làm nhà tây ấy được.

Hiện đã hội hội-đồng thành phố về việc ấy, chắc nay mai ban công-tác và ban vệ sinh họp bàn xong, thì Hội-đồng thành phố sẽ ấn-định giới hạn khu phố ấy.

(Dịch trong báo Courrier d'Haiphong)

Phát phần thưởng. — Đến ngày chủ nhật 13 juin này, tại nhà hát tây sẽ làm lễ phát phần thưởng cho học trò các trường công trong thành phố. Buổi sáng phát cho học trò các trường tây, buổi chiều phát cho học trò các trường ta.

Cát tàu ra vào tại Hải-cảng — Về thương bán nguyệt tháng mai vừa rồi, cả thảy có 19 chiếc tàu đến vào hải-cảng ta, cộng là 25.872 tấn. Trong số ấy thì 8 chiếc của Pháp 13.942 tấn; 6 chiếc của Anh 6.706 tấn; 3 chiếc của Tàu 3.213 tấn; 1 chiếc của Nhật 1.356 tấn và 1 chiếc của Na-uy 678 tấn.

Số tàu đi cả thảy 20 chiếc, cộng là 26.575 tấn. Trong số ấy có 10 chiếc của Pháp 18.207 tấn; 5 chiếc của Anh 6.012 tấn; 2 chiếc của Nhật 2.328 tấn 2 chiếc của Tàu 1.550 tấn; 1 chiếc của Na-uy 678 tấn.

Vậy cộng cả số tàu ra vào tại hải-cảng ta trong khoảng ấy là 39 chiếc 54.447 tấn.

NAM-ĐỊNH

Ai tìm. — Bản quán được tin buồn rằng Mạc Trần-Kiều, buôn bán ở số nhà 8 phố Cuanh-caux, tạ thế sáng ngày hôm qua, năm nay hưởng thọ 48 tuổi. Sáng hôm nay hồi 7 giờ đã làm lễ cất đám.

Bản quán có lời kính viếng bà, và chia buồn với quí quyến.

VIỆT-TRÌ

Một cái xác dân bà chết đuối. — Vừa rồi, người ta thấy một cái xác đàn bà trôi ở trên sông Lô-giang. Xác ấy ngâm nước chừng đến hai mươi ngày rồi, nên không thể xét xem trong mình có thương tích gì không, chỉ biết rằng người đàn bà ấy trạc chừng 30 tuổi, có mặc một cái yếm trắng.

Không biết người ấy vì cớ gì mà đến nỗi chết như thế. Ông cảm và quan thầy thuốc đã đến khám xét và cho chôn.

Hiện còn đương cho đo xét việc này.

SEPT PAGODES

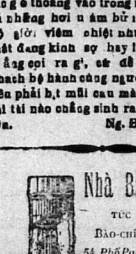
Muốn khỏi chết nông lại hóa thực trôi. — Vừa rồi, một người tên là Hoàng-Co, 22 tuổi, quán làng Cảquan, huyện Hưng-nhân (Thái-bình) đi chợ tàu Chu-Kong, khâu đêm trời bỗng quá không sao chịu được, lên ra chỗ cửa đò thành tàu rầm hàng mát. Chẳng may hắn hụt ngã xuống, nhẩm mất ngã đi lúc nào không hay. Khi ngã mê cựa quậy bị lăn lộn ngay xuống sông. Một người đàn bà cùng bạn đi tàu, thấy tốt kêu lên, thì người mại bản liền cho đi trình cảnh và mọi người xuống mò vớt, mà tìm mãi không thấy xác. Tội nghiệp!

QUẢNG-YÊN

Vệ sinh chung. — Con đường từ phố Tiên-môn rẽ xuống phố Yên-hưng đi lâu nay không ai để ý đến, cho nên một ngày một hư hỏng, chỗ thấp chỗ cao, thật là không tiện cho xe pháo đi lại. Gặp tạnh thì còn khá, nhất là giới mưa thì bùn lầy lội đến mất cả chân.

Hai bên cạnh lè đều là nhà xí, mỗi lúc gió thoảng vào trong nhà, lại đưa cả những hơi u ám bức thiu. Vào độ giới viêm chiết nắng nam nay, thật đáng kinh sợ hay! thế mà họ cứ lẳng cọi ra gì, sẽ để bốn thiu; khách bộ hành cũng người qua kẻ lại đến phải bịt mũi cau mày; như thế thì tai nào chẳng sinh ra bệnh nọ tật kia.

Ng. Đ. H. lai cảo.



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong nuger xau. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra nào phổi, làm cho hay ho vật.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MÁU BỔ 1$40

3001

Le Certificat d'Études primaires franco-indigènes

Manuel pratique de préparation

GUIDE INDISPENSABLE AUX CANDIDATS LIBRES

Un fort volume (24 × 16) de 260 pages compactes contenant de précieux conseils et de nombreux exercices

PAR

NGUYỄN-VĂN-THƯỜNG et NGUYỄN-HOÀI-ĐÌNH

En vente chez M. ĐÌNH, Ecole de Yên-thành (Hanoi) et dans les principales librairies

(Prix 1$20; (par la poste 0$20 en sus)

5684

SẢN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 4 Juin 1926

TẠO HÓA LIÊU NHÂN

Vở hát cải-lương soạn theo lối Nam-kỳ. Trung-kỳ và Bắc-kỳ như ca ngâm lý. Trong giờ hạ màn và giờ nghỉ sẽ có nhiều tay tài tử vào giúp bản-hội để họa các bài ca cải-lương nghe rất là hay và vui tai. Xin các ngài giữ chỗ trước kẻo hết.

Tối thứ bảy 5 Juin 1926

CHU-MẠI-THẦN

Tích này có vai kép thương, tuồng tỷ, vợ Huế. Vui nhất là chỗ vợ cả tuồn-tỷ ở Huế ra đánh ghen với Thiết-thị.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

1 thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$60

Bán tại hiệu Bảo-chế

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3013

Máy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người đau thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới có chứt mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc ấy theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Lacaze

Đường Paris, Hà-nội

Số Paul-Bert, Hanoi

Rượu bổ-dào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo kinh tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc về những kinh lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem giấy tờ và bài cáo thêm ở trên!



Ngày nắng? Chẳng nắm, mưa-bão-khắc-định thế-lo, tôi-Một-cái-phương-thì-chắc-phải-rồng!

Chữa-ông-đại-được-nhưng-nắm-mưa-bão-đã-có-một-thứ-nước-để-đại-ông-ngay-trong-nhà-rất-hay, đồng-nắm-cũng-được, khỏi-tại-phải-đi-gội-của-qui-được-phòng-chế-ông-đã-là-thành-giá.

Khám-thử.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Ấn-hành ngày 4 Juin 1926 hiện ở trung thứ tư tờ báo này.



GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

Tại gian hàng bán các vị ăn

Rượu Cognac Olard Dupuy 3 sao . . .	Một chai:	3 fr. 00
Rượu Pippermint Get, làm cho dỡ khát		23 fr. 50
Rượu khai vị Caro	Độ một lít:	11 fr. 50
Vin du Cap Corse Domianı au quinquina.	Một lít:	18 fr. 00
Nước suối Vichy suối Célestins.	Một chai:	1 fr. 20
Sữa stérilisé Berna. Lỏng, không pha đường.	Một hộp:	0 $ 30
Cristal Vouvray Mousseux. Giấy xanh.	Một chai:	16 fr. 50
Alcool de menthe de Ricqlès. Vệ sinh, và giải-khát nên dùng trong mùa nóng.		10 fr. 00
Rượu Rhum du Pilar	Độ một lít:	22 fr. 50
La Suze. Làm bằng Sâm jura. Bổ và Vệ sinh, uống nguyên chất hay pha nước	Độ một lít:	18 fr. 00
Rượu Anisette Marie Brizard.		21 fr. 00

3005

HOÀN-CẦU TIỆN DỤNG

Các ngài dùng giầy tây, giầy ta nên dùng « cao-su sống » « caoutchouc crêpe » đi rất nhẹ-nhàng và lại bền. Bản-hiệu mới nhận được bên Mỹ gửi sang có đủ mũi da để đóng giầy và các thứ da dùng để đóng yên-ngựa, hòm da, va-li, cặp sách cùng các vật-dụng bằng da.

Bản-hiệu lại mới có các kiểu giầy mới, đem ta thành ca-ta-lo để kính-tặng.

Bản-hiệu chuyên chế các nghề này đã lâu năm, các ngài chiếu-cố đến đã biết, vậy bản-hiệu lại càng gắng sức cho công-nghệ thêm tinh-xảo, cho khỏi phụ lòng chiếu-cố của các ngài. Thật vậy, bản-hiệu không dám dùng lời quảng-cáo quá-đáng viển-vông mà không vừa ý các ngài.

GIANG-THỊNH

3.059 *No 1, rue Jules-Ferry, nº 49, rue de Hà-Trung, HANOI.*

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

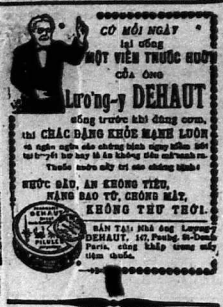
Để trị bệnh-lị.

Bệnh giang-mai.

Bệnh sốt-rét ngã-nước.

Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng. 3051



NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTES

Trước mỗi bữa cơm chính ông mấy dọt.

Giá tiền 0 $ 90 3001

INJECTION PEYRARD D'ALGER



Thuốc thục hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ

ĐỂ TRỊ BỊNH ĐÀU-LẬU

mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người

(Y theo lời phúc các interne-y-tế Alger)

BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD

44, Rue de Grenelle, PARIS

và cũng các nhà thuốc có danh

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến hiệu lạ thường — Không sốt

Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt . . . . . 0 $ 30

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI 3002

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiện

Lập lự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lớp-láng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

GENG KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ* . . . . . Một litre: 2 $ 40

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* Một chai: 1,25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hột.* Một chai: 1,25

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . Một chai: 1,25

GOUTTES NOTAI, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều* . . . . . Một chai: 0 80

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bổn hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3003

飛利浦電泡



Độc-quyền đại-biểu: DIETHELM & Cie

46, Avenue Clémenceau, Haiphong

防痨 里留商洋行

SỨC DẦU

Pétrole Hahn

Mượt tóc

và không dụng tóc

Sức một bận

thơm được lâu lắm

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom Penh. 3007

Dà các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh gan, vân vân...

Giá bán: 0 $ 85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi 3002

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá 0 $ 90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3002

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, rối thần-kinh, rất linh nghiệm.



Thuốc viên: Mỗi ngày 4 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế xứ Bắc-kỳ đều có bán. 3053

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có đèn từ tám giờ sáng.

THUỐC CHỮA BỆNH THƯƠNG GÂN

Chúng tôi lấy làm hân-hạnh mà báo-cáo cho công chúng đều biết rằng quan Bác-sĩ Leroy, là thầy thuốc, coi các nhà thương ở Ba-lê mới tìm được một thứ thuốc rất công hiệu để chữa những bệnh không ngủ được, bệnh đau gân, bệnh gió, đánh trống ngực, khó thở, để làm cho chỉ được sáng cho óc được yên lặng và được tỉnh tường.



Neurinase

Quan Bác-sĩ Leroy ngài bảo thuốc *Neurinase* này dùng mà chữa bệnh không ngủ được, đau gân, đau cốt thì rất là công hiệu. Thực là một thứ thuốc rất tốt, không nguy hiểm gì cả, mà ở xứ nóng dùng thì lại càng tốt lắm.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

2856



Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3050



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chi-dự sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi: 27 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tư bản dự định:	Francs	72.000.000
Tư bản nộp rồi:	»	68.400.000
Tổng cộng khoản dự-bị ngân ngày 30 Juin 1294:	»	81.069.020

Chánh quản tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự:	M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ lông thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).
Phó trị-sự:	M. STANISLAS SIMON, tri-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.
Tổng chá nhiệm:	M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.
	Các chi quản:
Tại Đông-Pháp:	Nam-kỳ: SAIGON.
	Trung-kỳ: TOURANE.
	Bắc-kỳ: HAIPHONG, HANOI.
	Cao-mên: PNOM-PENH, BATTAMBANG.
	Quảng-châu-loan: FORT-BAYARD.
Tại Vân-nam:	MÔNG-TU, VÂN-NAM-PHỦ.
Tại Tiêm-la:	BANGKOK.
Tại Anh thuộc-địa:	SINGAPORE.
Tại Trung-hoa:	BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNG-CẢNG, HANKÉOU.
Tại Phi-châu:	DJIBOUTI.
Tại Tân-thế-giới:	NOUMÉA.
Tại Tahiti quần-đảo:	PAPEETE.
Etablissements français de l'Inde:	PONDICHÉRY.

Điện viết tắt để gửi điện-tín: INDOCHINE.

THUỐC HÉMOGLOBINE BYLA



Trừ bệnh huyết suy rất mạnh

CUNG CẤP MẠNH MẼ BÉO TỐT

Là thứ thuốc bổ huyết mạnh nhất

Xin hỏi tại hiệu BYLA

26, Avenue de l'Observatoire — PARIS (France)